

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

NGỌC LỘ KIM BÀN

Lâm Xương Quang
Diễn Nghĩa

Thiền Lâm
Sửa Chữa và Ấn Tống - 1998

PHỔ ĐỨC ĐƯỜNG - TÂN AN

Đánh máy lại: **Huệ Trí**
Trình bày: **Hồng Lan & Tấn Hưng**
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**
Đóng tập: **H&L eBooker**
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

Copyright © 2009 — Lâm Xương Quang & Thiên Lâm

NGỌC LỘ KIM BÀN

Lâm Xương Quang
Diễn Nghĩa

Thiên Lâm
Sửa Chữa và Ấn Tổng - 1998

Sách Biếu
PHỔ ĐỨC ĐƯỜNG - TÂN AN

NGỌC LỘ KIM BÀN

QUYỂN I

LỜI TỰA Diễn Nghĩa

DIÊU TRÌ KIM MẪU

Từ khi hỗn độn mới mở, ta đem Linh-căn cho xuống nơi thiên hạ, cuộc Càn-Khôn mới phán, chỗ Đại-Đạo, tiết lộ trong thế gian. Nho Thích Đạo, tam-giáo, tên hiệu tuy phân mà cái lẽ cũng đồng; Trời Đất Người, tam tài khí tượng tuy khác, mà chỗ Đạo mạch đều thông. Vì người bầm linh căn của Trời Đất sinh hóa nên có tánh linh, nhờ chơn khí trong âm dương nuôi dưỡng mới đặng trí khôn. Phải thể trung hiếu mà ở trong Trời Đất thường bồi chánh khí đặng theo cuộc Càn Khôn, thời cái mạng mới đặng cùng trời đất đồng thể, cái Thần mới cùng nhật nguyệt hiệp minh, như vậy ngộ đặng trọn toàn. Ngặt vì cái đời được thế rộn rộn, nên người tánh hầy sa mê quên mất chỗ sanh từng hà lai tử từng hà khứ, là sanh chẳng biết ở đâu mà đến chết chẳng biết đâu mà về. Tuy có tam giáo dạy truyền mà cũng chẳng lo học hỏi để mất tuyệt linh-căn, nên đến Đại Đạo chẳng hiểu đó đã lâu. Ta đã có thiết lập ba lần hội Long Huê mà cũng khó mở cái lòng mê của người; tỏ bày kinh dạy, cũng khó giải cái chí rối của chúng, cam chịu trầm đọa nơi biển khổ, tự tạo cái lao tù, ta thiệt hết kế an bày, duy có ai thương thống khóc đó mà thôi. May nhờ có Lữ Khanh nội tướng, cùng Ngộ Đạo chơn nhơn, lần lựa thỉnh cầu chư Tiên hiệp chí mà nhắc tỉnh, nên trong con

mắt của ta khóc mà biến thành chữ, trong lòng ta than mà thành thơ, tên rằng: "NGỌC LỘ KIM BÀN".

Ngọc Lộ là nước mắt của ta than khóc, KIM BÀN là trong lòng ta nhớ tưởng mà làm ra sách này, tỏ bày cho diệu chỉ, thiệt là vô tự linh văn.

Ý hị! Từ xưa nay chỗ Đại Đạo chẳng ghi nơi kinh sách, e sợ lưu truyền lâu rồi mà lộn vào trong chỗ tà đạo. Ngày nay bất đắc dĩ mới lược cho tiết lậu nơi nhơn gian, việc chẳng phải nhỏ, sự há dễ đâu? Phàm như dưới cõi đời, người chúng sanh có thấy biết cái cơ này, phải dương đài sớm tỉnh, giác ngộ nơi đây. Dẫu chuyển sao dời, xét trong thiên thời chuyển biến, rửa lòng thay mặt đặng thoát chỗ biển khổ có lâu, giúp già dất trẻ mà tu nhớ, thời đến có đặng ngồi liên-đài, rồi liễu Đạo đều lên cực lạc, thiệt ta hết lòng trông đợi. Người thiện nam tín nữ đều phải gắng chí đừng quên.

Đời Đại-Thanh vua Quang Tự, năm thứ sáu, Canh Thìn niên, tháng Mười, ngày 27, làm tựa ở Đôn Thành Đài, trên tòa Bửu Liên

Huệ Kim Tán Nhơn, Hàm Hư Tử sao lục.

LỜI TỰA Diễn Nghĩa

THUẦN DƯƠNG LỮ TỔ

Vì nhơn cái "NGỌC LỘ KIM BÀN" chẳng phải chỗ trần tục dễ đặng, nay mà dễ đặng để gặp đây là thiệt cũng có cái căn sâu cội lớn mới đặng. Nhơn cái "Đạo" rất lớn rất báu, nói việc ngoài thì

cũng thông cái máy của trời đất âm dương tạo hóa, nói việc trong thời vận dụng cái phép trong thân người, dời đổi xoay vần. Như người đặng khuyến tu hành, phải lấy chỗ thệ nguyện mà lập chí, lấy việc qui giới mà cảm thông, chiếu theo lời dạy, tầm thầy kiếm bạn học hỏi tu hành, đặng trong ba ngàn công đủ tám trăm quả đầy thời mới đặng thành. Ta nay khâm vâng cái mạng lệnh mà hiển dạy trong cõi trần, vì dân, vì đời, khó nhọc chẳng từ, đem cái "Tiên Thiên Đại-Đạo" cả gan mà thổ lộ trong nhơn gian, nên việc tu chơn màu nhiệm, rõ rõ ràng ràng bày ra rành rẽ. Phàm như người có chí muốn học, coi thấy thì tỏ thông, bằng hỏi việc kim đơn đại dược người người đều có. Như người có chí học đạo tu hành đều đặng thoát khỏi sanh tử. Than ôi! Đại Đạo chẳng truyền vì tại bàng môn Đại Đạo lộn lạo, việc chơn Đạo ẩn che là vì kẻ hiền người quấy cũng hỗn loạn. Người đặng bàng môn truyền theo bàng môn, người đặng tả Đạo truyền theo tả Đạo, nên chánh Đạo mới chẳng minh, người tiên tài ít thấy, chẳng xét chơn giả mà phân biệt nên hư, người hậu học không hiểu lầm lỗi sa mê, nên Diêu-Trì Kim Mẫu chẳng nở để vậy, mạng sai lập "NGỌC LỘ KIM BÀN" mở dạy kẻ hậu học chẳng bị lầm mê mà vào chỗ bàng môn tả đạo và mạng biểu khắc in cho người coi, đặng người thiện nam tín nữ cải tà qui chánh, mừng vui đạo đức đặng tai họa mới qua, chỗ dạy truyền mới đặng nên chính nguyện, trong nhơn gian đất nước bình yên, người người cần tuân chỉ dạy kẻ kẻ thoát khổ trầm luân, ngõ đặng lên chỗ Long Huê Cực Lạc.

Quang Tự năm thứ sáu, Canh Thìn niên,

ngày 27, tháng 10, giờ tỵ, làm tựa ở Đơn Thành Đài chỗ Tòa Bửu Liên.

LỜI TỰA Diễn Nghĩa NGỘ ĐẠO CHƠN NHƠN

Ta là người tiên nữ ở chỗ Diêu Trì vì phạm tội xuống trần hết 76 năm chịu khổ lần tu, trăm ngàn muôn công đầy đủ, mới thoát xác về châu Lão-Mẫu, được phong làm Ngộ Đạo Chơn Nhơn. Vì thấy trong cuộc đời rộn rộn chỗ lưới trần khó ra, người tàng linh đọa lạc trong biển khổ, muốn cứu không ai đi nên ta chẳng từ lao khổ, bảo tấu trên Diêu-Trì, vâng lãnh cối mạng lệnh của Lão Mẫu, ban phát cho đơn kinh tên là NGỌC LỘ KIM BÀN, là thiết Lão-Mẫu than khóc, cái trí khổ chứa để mà thành kinh và lời của chư Phật chư Tổ nói, một chữ mà rơi một hạt châu thành ra cái thơ, như cái Kim Bàn mà chất hạt Ngọc Lộ, để cứu giúp cái bệnh của người phạm nhơn, và biểu con của ta là Vương Quốc Khôi, trên phải thể cái lòng Trời, dưới phải tòng cái nguyện Người, nhắc nhở mọi việc khó nhọc phải giữ gìn. Lại nhờ thiện nam tín nữ hảo tâm, chung giúp xuất tiền khắc thành cái bản, công thành trời đất núi sông cũng đều an tịnh, Thánh Hiền Tiên Phật cũng đặng vui mừng, biết người tàng linh có đặng lên đến Long-Huê mượn duyên lành trong Đơn Đạo mà về xem phụng cát, người học chẳng làm, chuyên lòng đặng lên tới Diêu-Trì, nguyện chúng đồng tu, thiện chí đều bỏ chỗ lụy trong trần tục. Ta

tuy người nữ lưu, nay để cái bâng vạ trên đời, có Thiên Thần mắt thấy, chớ dám nói sai. Khi phát nguyện có linh quang cầm cây Kim-Tiên coi xét, phải sợ đọa địa ngục.

Đại Thanh vua Quang Tự, năm Canh Thìn, ngày 27, tháng 10, làm tựa ở Đơn Thành Đài.

LỜI VĂN TỎ DẠY

- Một là sách này tiết lộ hết chỗ "Tiên Thiên Đại Đạo", luận việc đạo, từ cổ chẳng cho tiết ra trong văn tự. Vì này kẻ bàng môn người tả đạo lộn lạo, người đời chẳng đặng thông tỏ chỗ chơn giả, nhiều làm tục mê ăn chay giữ giới mà làm việc tà, đó là tại chỗ làm không minh biện nên nay mới tiết lộ ra đặng người hiểu tỏ chỗ Đại Đạo không tư, chẳng như việc tà mị, đặng cho người tu tỉnh việc mê. Bằng người có chí tu hành đặng thấy kinh này phải xét rõ mà coi.

- Hai là khi kinh này thành ra rồi có Diêu-Tri Kim Mẫu bốn thân đến mà coi duyệt. Biểu rằng: "Việc này ơn Trời rộng lớn, đều phải tuân làm, như người hậu học có tu hành, in truyền cho người khỏi lầm sai thời đặng tiêu trừ tội nghiệt, đừng có trái lời".

- Ba là kinh này vốn thiết Tiên Thiên Chơn Khuyết. Phạm như người tu chơn, thiện nam tín nữ, đặng gặp Thầy, Minh sư dạy truyền cái đạo lý mà phù hiệp trong kinh này mới thiết Chánh-đạo. Bằng như trái trong kinh này thì chẳng phải Chánh-đạo. Chư hiền có chí chơn tu, chớ khá nghe lầm mà vào trong đường tà, sau hối chẳng kịp, xin phải thẩm xét.

- Bốn là kinh này người tuân làm đặng cho y, giữ gìn kính tín tăng phước thêm thọ, bằng để bỏ do

ắt bị trời phạt. Người lãnh coi giữ nhớ bằng có coi rồi phải để chỗ sạch sẽ, như chẳng muốn coi nữa thì truyền cho người khác chớ khá bỏ hư mà có tội. Coi phải xét cho thấu lẽ mới hiểu đặng chơn giả, như chẳng hiểu thấu phải tầm người học hỏi mới đặng tỏ minh.

NGỌC LỘ KIM BÀN QUYỂN II

THUẦN DƯƠNG LỮ TỔ Diễn Nghĩa:

Làm Thi Ba Bài

oOo

1- Đại Đạo căn do chữ nứt thành,
Huyền quang mở tỏ thấy đảnh rành.
Lưỡng Nghi ngọc-chấm thông Vô Cực,
Bảy khúc ngân hà oán ngũ-hành.
Bát quái lục trung phân bát quái,
Tam sanh thạch thượng ngộ tam sanh.
Thiên cơ nói rõ tàng linh hiển,
Lên đặng từ hàng đến Ngọc-kinh.

oOo

2- Xin phải lòng thành chớ vọng sai,
Ta nay lãnh chỉ tống thơ lai.
Kim bình nước rửa kim bàn sạch,
Ngọc bả sáng ngời ngọc lộ giai.
Chữ viết Rắn Ròng văn cổ tích,
Bày nên lý đố chỗ tiên tài.
Điều-Trì cho kẻ phạm nhờn tỉnh,
Ngồi đặng Liên Hoa cửa phẩm đài.

oOo

3- Muốn học kinh này chớ khán khinh,
Bảo người thủ nứt giữ lòng thành.
Trong lò nuôi lửa đừng cho dứt,
Ngoài thép thêm dầu mới tỏ minh.
Ngọc lộ đến nơi trời đất hiệp,
Kim bàn chiếu thấu Quỷ Thân kinh.

Tàng linh quét sạch tai ngậy điếc,
Nghe rõ Điều-Trì khóc ngũ canh.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

Ngũ Canh Từ Diễn Nghĩa

oOo

1- Trong canh một khúc dấy tai,
Đây bụng lo sầu chớ mở khai.
Chỉnh bởi anh nhi đi xuống thế,
Chín mươi sáu ức nhập phạm thai.
Hai hội Long Huê chưa trở đủ,
Độ về bốn ức thượng Diêu đài.
Đến Ngày Nay
Cửu nhị tàng linh chìm nghiệt hải,
Chẳng biết ngày nào đặng đáo lai.
Nên trông nhớ khúc dấy tai,
Ruột gan muôn đoạ lụy ai ai.

oOo

2- Trong canh hai lụy như tơ,
Yết hầu khúc đoạ bớ Anh-nhi.
Nhớ thuở linh căn đi xuống thế,
Sáu muôn năm kể chẳng hồi qui.
Đoạt lợi tranh danh lòng đã mất,
Mê hoa luyến từ tánh như si.
Đến Ngày Nay
Đại Đạo truyền ra người chẳng biết,
Quên khi mẹ dạy lúc ra đi.
Nên trông nhớ khúc như tơ,
Dâm dề không tả đoạ trường thi.

oOo

3- Trong canh ba lụy vương vương,
 Trông con chẳng thấy mẹ bi thương,
 Vinh huê phú quý từng từng lười.
 Tỉu sắc khí tài vách vách tường,
 Chín phẩm Liên-đài con chẳng đoái,
 Cam lòng Địa phủ bá Diêm Vương.

Đến Ngày Nay

Trước mắt máu sông hồng sóng giập,
 Đá ngăn gài đội bể từ hàng.
 Nên trông nhớ khóc vương vương,
 Phen này qua hết mất chủ trương.

oOo

4- Trong canh tư khóc nan càng,
 Tàng linh đọa lạc khổ thiên ban.
 Mẹ ở Diêu-Trì coi rõ thấy,
 Hồng trần rộn rộn tội như san.
 Đá hàng biển khổ không lên bực,
 Cũng vì tài sắc buộc gian nan.

Đến Ngày Nay

Chỉ cho huyền quang tu chín chuyển,
 Thấy đều trái nghịch chớ lo toan.
 Nên trông nhớ khóc nan càng,
 Coi đó thì con biết mẹ than.

oOo

5- Trong năm canh lụy khó khâu,
 Sát khí thiên tai giải Cửu Châu.
 Họa ương nhiều xứ phong ma dậy,
 Đạo kiếm nhiều nơi thiết thâm sâu.
 Tường muốn Thần mình đi đến cứu,
 Ngặt vì Cửu Nhị chớ lo tu.

Đến Ngày Nay

Mau sớm sớm trừ trong tội lỗi,
 Chậm chầy khó dựng mạng về đâu.
 Nên trông nhớ khóc nan khâu,
 Trong cơn sớm bước độ nhọn châu.

QUAN ÂM ĐẠI SĨ

Ngũ Canh Từ Diển Nghĩa

oOo

1- Một canh một điểm lụy thường hoài,
 Trong trần đi hết uống chân tay.
 Vi lãnh Mẹ sai truyền lệnh lớn,
 Bốn mươi tám nguyện độ trần ai.
 Kinh truyền điển dạy thêm lao nhọc,
 Nam Hải Quan Âm thiết khổ thay.
 Khá thương ta khóc thường hoài,
 Muôn năm tâm khổ đến ngày nay.

oOo

2- Canh hai hai điểm lụy song thi,
 Xưa nay việc phải thiết nan vi.
 Vì độ tàng linh nhiều phí lực,
 Một ngày đi hội mấy mươi kỳ.
 Mờ mệt tổn lời lòng thâm thiết,
 Dầm mưa dãi gió chịu thê bi.
 Khá thương ta lụy song thi,
 Khóc đoạn can trường oán dựng chi.

oOo

3- Canh ba ba điểm lụy ai ai,
 Tàng linh khổ độ thiết thương hoài.

Vì tiếc linh căn mê nghiệt hải,
 Từ hàng đến cứu chẳng hồi lai.
 Dương cứu đến kỳ không chịu cải,
 Phên này khó dựng Bửu Liên đài.
 Khá thương ta lụy ai ai,
 Chẳng nở tàng linh để chịu tai.

oOo

4- Bốn canh bốn điểm khóc vương vương,
 Một phen tân khổ một phen thương.
 Vì muốn tàng linh lên bị nạn,
 Thấy đều trở đến chỗ Tây Phương.
 Ai dè oan cứu nhiều cách trở,
 Tàng linh mê muội khó hồi hương.
 Khá thương ta khóc vương vương,
 Chừng nào dựng Lão-Mẫu nương.

oOo

5- Canh năm năm điểm lụy liên liên,
 Khóc kêu Lão-Mẫu thiết oan phiền.
 Vì khuyên tàng linh không chịu tỉnh,
 Hại ta lụy thâm chẳng qui thiên.
 Khi đó phải dùng phát thệ nguyện,
 Nay mà khỏi bị chịu ngao tiên.
 Khá thương ta lụy liên liên,
 Trông đợi tàng linh một đảo điên.

DI LẠC CỔ PHẬT

Ngũ Canh Từ Điển Nghĩa

oOo

1- Một canh trắng tỏ mãn đông sang,

Nguyện mãn đông sang chiếu đóm hàng.
 Vì muốn độ về người nguyên chương,
 Ngân cân gánh nặng chịu gian nan.
 Lão-Mẫu dặn dò lời muôn vạn,
 Lãn ân phát nguyện xuống phạm gian.
 Giận tàng linh chẳng lên thoàn,
 Hại ta giờ khắc khóc hàm oan.

oOo

2- Canh hai trắng tỏ đã lên cao,
 Trắng tỏ lên cao khóc lụy phao.
 Mắt thấy nguyên như cơn rậm,
 Không người nhớ tỉnh chịu siêu cao.
 Lâu hết thiên cơ cùng Đại-đạo,
 Như là gió thổi phát tai mau.
 Giận tàng linh chẳng tu tạo,
 Hại Ta xuống thế thọ tiên ngao.

oOo

3- Canh ba trắng tỏ tại Trung Thiên,
 Trắng tỏ giữa Trời thiết trọn duyên.
 Ngọc Đế xét coi đăm kiếp kính,
 Xem thấy Long huê rước mặt tiên.
 Đều thấy linh căn tham thế tục,
 Khí tài từ sắc chịu khiên liên.
 Giận tàng linh thiết đảo điên,
 Hai ta bước cẳng xuống thâm uyên.

oOo

4- Canh tư trắng tỏ táng quang huy,
 Trắng táng quang huy thiết thương bi.
 Điều-Trì coi mây như châu báu,
 Ngày ngày khóc lụy đợi con qui.
 Mạng khiến chừ Thần nhiều phí lực,

Truyền kinh giảng dạy mấy nhiều kỳ.
Giận tày linh chẳng hồi qui,
Hại ta thế thâm khóc nhiều khi.

oOo

5- Canh năm trăng tỏ vọng tây tà,
Nguyệt vọng tây tà thiết thiết tha.
Chín mươi hai ức người nan khuyển,
Ba chục ba trời lộng đối xa.
Tây phương không để người Phật tử,
Bồ Tát Thiên cung chó bỏ qua.
Giận tày linh chẳng qui gia
Hại tay chịu khổ bớt tam hoa.

THÍCH CA PHẬT TỔ

Ngũ Canh Từ Diên Nghĩa

oOo

1- Một canh than khóc một canh đau,
Đại hùng bửu điện lụy như châu.
Mỗi năm diễn giải qua Đông độ,
Ngàn tiếng muôn lời mệ thâm sâu.
Chỉnh muốn tày linh nghe nhớ tình
Linh sơn hội thượng chứng Nam Mô
Ai dè người, mệ mệ ngộ ngộ, hồ hồ đồ đồ.
Khiến cho Mẹ Diêu trì thông khóc, chúng Thánh
than thở.

Muôn trượng lửa than khó nhày khỏi
Linh hồn khá tiết đọa phong đồ.

oOo

2- Hai canh than khóc hai canh than,

Trên đành tì lư táng Linh quang.
Biển nghiệt cùng người tiêu sóng trược,
Sông mê dạy kẻ buột từ hàng
Đèn vàng soi chiếu thường thông tỏ,
Bỉ ngạn chèo lên tới Phật đàng
Ai dè người, hủy hủy báng báng, hoàng hoàng
đàng đàng

Làm cho những ma quân hạ giáng,
Ác quỷ tranh cường
Kiếp nạn liên liên khó đảm đương
Oan gia trì kéo xuống Diêm vương.

oOo

3- Ba canh than khóc đến ba canh,
Hỏa dây Đon-lư thiết thất kinh.
Biết Mẹ Diêu Trì lòng chẳng nhẫn,
Ban thêm chiếu chỉ độ tày linh.
Hết năm chẳng sợ hồng trần lạnh,
Nguyên độ Linh-căn đến ngọc-kinh.
Ai dè người, mệ mệ, muội muội, khổ khổ tày tày.
Làm cho trên Thượng Hoàng nãi hận,
Thần Thánh sanh sân.
Thiên la Địa-võng nào ra đặng,
Thai, Noãn, Thấp, Hóa, mất nơn thân.

oOo

4- Bốn canh than khóc bốn canh dài
Từng từng sát khí lấp liên đài
Vị độ tày linh lừa biển khổ
Lòng sâu thiết thâm lụy ai hoài
Bốn ức linh căn đồng hạ giải
Cũng đều bị tội khổn trần ai
Ai dè người, bươn bươn chài chài, lỗi lỗi sai sai.

Làm cho mình, thân vào họa hại, thể chịu hung tai
 Rộn rộn hồng trần nhiều nghiệt trái
 Nên nay không đặng thấy Như lai.

oOo

5- Năm canh than khóc trọn năm canh
 Dâm dề huyết lụy chảy đầy hông
 Tàng linh mây thiết người vô dụng
 Từ mai đến tối ngủ mê mòng
 Chẳng biết Như lai lòng thâm thiết
 Tiên thiên Đại Đạo khó đặng trông
 Ai dè người, tham tham luyến luyến, điên điên
 phong phong
 Làm cho đó, thân tợ mộng, tử ái như phong
 Linh sơn giống lạnh không giữ đặng
 Đến đâu thế sự cũng như không.

NHIÊN ĐĂNG CỔ PHẬT
 Ngũ Canh Từ Diển Nghĩa
 oOo

1- Trong canh một, khóc Diêu trì, thán Tiên Thiên
 Huệ đặng điểm tỏ chiếu phàm gian
 Tiên thiên thế giới người còn tốt
 Linh tánh thường theo Lão Mẫu bên
 Họa ách khi xưa chịu hiểm ác
 Độ về hai ức phục căn nguyên
 Trung thiên thế giới người biến cải.
 Nước ngập hai thành cũng chí kiên
 Hai ức linh căn về thấy mẹ,
 Còn chưa đủ số đặng an nhiên.

Lão Mẫu nương lòng nhớ thương
 Sai người phổ độ phải thâm duyên.

oOo

2- Trong canh hai khóc Diêu trì, thán lụy sâm
 Hoàng Cực qua rồi khổ não thân.
 Đặng riêng bốn ức Liên đài chứng
 Còn lại tàng linh cứu nhị trầm.
 Di Lạc Phật đàn dựng lãnh chỉ
 Xuống nơi Đông thổ độ tri âm
 Mượn hết chư Thần và chúng Thánh
 Mở ơn giảng dạy nói ngàn trăm.
 Canh tý Tứ Xuyên khai phổ độ,
 Kể là bốn một tháng ngày năm
 Lão Mẫu Nương tường qui căn,
 Ngặt vì cứu nhị chẳng hồi tâm.

oOo

3- Trong canh ba khóc Diêu Trì, thán chư Thần,
 Chư Thần chư Phật xuống phàm trần
 Vì cứu tàng linh khai phổ độ
 Lãnh ân vâng mạng xuống đầu sanh
 Hoặc ở chỗ nghèo lao khó nhọc
 Hoặc làm quan chưởng quản muôn dân.
 Hoặc nhà giàu có vinh sang trọng
 Hoặc tại triều đình tạt tướng khanh
 Bốn hại buộc ràng mê mất tánh
 Chơn linh ám muội chẳng quang minh.
 Lão Mẫu Nương vọng hồi trình
 Định ninh chẳng xiết lại định ninh.

oOo

4- Trong canh tư khóc Diêu trì, thán Thiệu quang
 Khâm thán Thiệu quang chẳng cứu tràng.

Người sanh thí tử sóng sóng dập
 Kẻ chết cũng như cỏ bị sương
 Một cuộc bốn ba tình khó nhọc
 Ngày qua tháng lại thiết man man
 Xuân qua vùi thấy đường tươi tốt
 Trở mắt rồi xem tiết chạp sang
 Nhiều ít anh hùng chôn biết mấy
 Rừng hoang cỏ rậm thiết bi thương
 Lão Mẫu Nương trông hồi hương,
 Đồng ăn Kim Bàn Ngọc Lộ tương.

oOo

5- Trong canh năm khóc Diêu Cung, thán vô thường
 Khâm thám vô thường lệ thâm thương
 Chẳng luận vương hầu cùng tể tướng
 Không vì phú quí với hào cường
 Thức thời đến bất thức thời vạn
 Chẳng đặng than van chẳng lo lường
 Việc thế mơ màng như sóng đội
 Nhiều người hào kiệt chết oan mang
 Khuyên kẻ tàng linh sớm tỉnh đạo
 Chờ kinh không chữ khỏi Diêm Vương
 Lão Mẫu nương nhớ đoạ trường
 Hồi đầu giác tỉnh thương Thiên Đường.

ĐỊA TẶNG VƯƠNG CỔ PHẬT
 Ngũ Canh Từ Diển Nghĩa

oOo

1- Trong canh một trăng mọc Đông
 Đây trời sương lạnh động tang phong

Tường tới khi xưa lòng khó nhọc
 Âm đình cứu mẹ chạy long đong
 Quỷ hồn chịu tội như ong dấy
 Than khóc van trời tợ đám đông
 Chẳng nhẫn từ bi lời nguyện nặng
 Muốn đem địa ngục độ thành không
 Không tức sắc, sắc như không
 Mà nay còn ở thâm thương đồng
 Chín phẩm sen vàng chẳng đặng phong.

oOo

2- Trong canh hai trăng tỏ lâu
 Khóc chẳng đầy hồng hột hột châu
 Hiện phép dạy người ra phổ độ
 Đã đà nói hết mấy ngàn câu
 Dưới trên chỉ rõ ba đường lộ
 Cực lạc Thiên đường với Phong đô
 Thương ta chưa đặng về thành Phật
 Đều tại tàng linh hại thâm sâu
 Ta cứu người, người hại ta
 Mà nay nói rõ tàng linh hiển
 Phải học hiền lương chí độ sâu.

oOo

3- Trong canh ba trăng đứng đầu
 Tàng linh khó độ thiết ta sâu
 Ham giận bỏ mình ra tranh đấu
 Tham tài lợi kỷ nghiệt thâm sâu
 Uống rượu hút thuốc thân gầy ốm
 Luyến sắc mê hoa thâm khổ lâu
 Ba bốn năm luân không nhớ giữ
 Tam qui ngũ giới chẳng lo cầu
 Câu không tỉnh, tỉnh không câu

Mà nay sóng trước đội đôn dập
Qua hết phen này hết độ châu.

oOo

4- Trong canh tư trăng quá đầu
Hồi quang phản chiếu xuống trùng lâu
Minh châu mở thấy Ba-la-mật
Thiết trượng rút về áo chằng bầu
Rửa sạch nề-huyền tu Xá-lợi
Thôi cùng người thế tát ngựa trâu
Tai nghe giông gió kinh trời đất
Biết là Lão Mẫu khóc bi sầu
Sầu rồi khóc khóc rồi sầu
Đến nay Ngọc Lộ Kim Bàn nhều
Khoan chơi chậm bước nhớ tình sâu.

oOo

5- Trong canh năm trăng đến kỳ
Gió vàng thổi tới hắc vân phi
Tàng linh kẻ kẻ đường mê ngủ,
Thần Thánh về trời chẳng kể chi
Đò Đạo chống lui không rước nữa
Tỉnh rồi khó kịp uống thương bi
Trước mắt đá hàng và sóng hiển
Sau lưng hổ báo rượt theo đi
Đi khó kịp kịp chẳng đi
Đến nay hai mắt sâu bi lụy
Nhớ tường huỳnh tuyền bước bước qui.

LONG KIẾT CHƠN NHƠN
Ngũ Canh Từ Điển Nghĩa

oOo

1- Một canh trăng tỏ dẫn phong xinh,
Lưỡng lụy giao lưu tự nước khuynh.
Phụ nữ chẳng lành quên tánh hạnh,
Tam tòng từ đức mắt không gìn.
Ông, Cô, Cha, Mẹ chưa hiểu kinh,
Sửa soạn cho mình tốt thức kinh.
Trao đòi trên mặt yên chi phẩn,
Ra dựa cửa lâu vác mặt nghinh.
Khổ cho người những yêu tình,
Thiệt hổ Linh-sơn kiến bạn mình.

oOo

2- Canh hai trăng tỏ chói sơn giai,
Lớn tiếng kêu người phụ nữ sai.
Mau sớm cải trừ tình tánh cũ,
Trần duyên thâm lụy bỏ ra ngoài.
Quét sạch tâm phàm vui lễ Phật,
Phóng sanh cho vật học trì trai
Công quả đủ đầy về xứ sở,
Tây phương cực lạc tạ Liên-đài.
Nguyện cho người thoát phàm thai,
Khỏi ở hồng trần chịu khổ tai.

oOo

3- Ba canh trăng tỏ phóng quang hoa,
Thiệt phải tu hành nói nữ hoa.
Trai lớn cưới dâu, gái lớn gả,
Nhi nhi nữ nữ thiệt oan gia.
Vì con vì cháu nhiều lao nhọc,
Cũng như trắng nước kiếng bông hoa.
Nuôi dưỡng ân tình nào nhớ tường,
Mấy người con cháu hiểu ông cha,

Xin khuyên người thượng bừ la.
Phàm tình dứt đoạn hội Long-Hoa.

oOo

4- Bốn canh trăng tỏ mãn giang phù,
Vương nói tu hành thầy trượng phu.
Người gái cũng đồng cha mẹ đẻ,
Sao mà biện nói chớ nên tu?

Quan Âm Lão-Mẫu cũng thành Phật,
Trong cung Ngưu đầu bày Tiên cô.
Mười hai viên giác hết năm sáu,
Văn Thù Phổ Hiền cũng kể vô.
Dạy phụ nữ chớ hồ đồ,
Mau sớm tâm thầy học Nam Mô.

oOo

5- Năm canh trăng tỏ lặn Tây Phương,
Lo chi con cháu cực bi thương.
Nhiều người tiết nữ về Thiên thượng,
Hiền thực tiến đồ xứ xứ hương.
Hôn về cực lạc nhiều thông thả,
Truyền để muôn đời dựng bản trường.
Trình thiếu gái lành Thân khâm kính
Chánh trực như đồng Nhật Nguyệt quang.
Ta bảo người tiết nghĩa nương,
Tường vân bụi bụi đến Thiên Đường.

NGỘ ĐẠO CHƠN NHƠN

Ngũ Canh Từ Diển Nghĩa

oOo

1- Trong canh một khóc đây tai,

Diêu-Trì cho chiếu hạ thiên lai.
Mạng biểu tàng linh đăm dẫn đô,
Chín mươi hai ức thượng Diêu đài.
Xem thấy Long Huê gần đến hội,
Người mê chẳng tỉnh hồng lo hoài.
Thương thay hề thiết thương thay,
Từ hàng nước hiểm bữa nào khai.

oOo

2- Trong canh hai lụy như phi,
Khổ ta ngộ Đạo tu hành trì.
Xin khuyên thiện nam và tín nữ,
Mau mau hồi tỉnh sớm tu trì.
Quan Âm máy lẹ thoi như nhiếp,
Người khổ lo đời chớ biết chi.
Mỗi mê hề thiết mỗi mê,
Ngàn vàng khó chuộc thiếu niên kỳ.

oOo

3- Trong canh ba khóc vương vương,
Khuyên người chẳng đặng ngã thần thương.
Yêu ma kết tựu từng trên xuống,
Hồng trần rộn rộn chịu tai ương.
Vạn quán gia tài đùng tuồng chắc,
Một bữa vô thường mất chỗ trường.
Thê lương hề thiết thê lương,
Ai mà trốn khỏi Lão Diêm Vương.

oOo

4- Trong canh tư lụy nan càng,
Nhãn lụy nan càng khóc lại than.
Tàng linh là mẹ chơn linh tánh,
Nào để cho mây chịu gian nan.
Mấy việc mẹ khuyên, khuyên chẳng nhỏ,

Cũng vì tham luyến sắc ma quan.
 Tâm tang hề thiết tâm tang,
 Cang đau cắt đoạn nợ tâm cang.

oOo

5- Trong canh năm lụy khó khâu,
 Huyết lụy khó khâu khóc đoạn hầu.
 Vì bởi Diêu-Trì ân nghĩa trọng,
 Cha ta đặng cá độ hơn châu.
 Trước sau hai việc đều khuyên nói,
 Mau sớm một lần phải trở đầu.
 Lo sâu hề thiết lo sâu,
 Dâm dề khóc lụy biết bao lâu.

THUẦN DƯƠNG TỔ SƯ
 Thập Ai Từ Diển Nghĩa

oOo

1- Một thương hề lụy như tơ,
 Khóc kẻ phàm gian ngộ nghịch nhi.
 Mười tháng hoài thai lòng mẹ khổ,
 Ba mươi nhũ bộ cực nhiều khi.
 Cha mẹ sống còn không nuôi dưỡng,
 Thác rồi cúng tế khóc làm chi?
 Lo tưởng làm chay cùng đốt giấy,
 Biết ơn chẳng sớm trả ơn trì.
 Khuyên sớm tình chớ để chầy,
 Muốn trả ơn thâm thuở sống thì.

oOo

2- Hai thương hề lụy lâm lâm,
 Khóc người chẳng biết nghĩa tình thâm.

Nhiều những tranh giành và kiện tụng,
 Không nhớ đồng bào cũng mẹ sanh.
 Vì nghe lời vợ mê Chơn Tánh,
 Tang lộng anh em trái nghịch tâm.
 Thủ túc hại nhau trời đất giận,
 Tam tai bát nạn khổ hại sâm.
 Khuyên người nhớ sớm hồi tâm,
 Một và hòa khí đáng thiên tâm (kim).

oOo

3- Ba thương hề lụy trường khuynh,
 Khóc những gian nàm bạ tiện hơn.
 Thực lộc quên ơn lòng chẳng chánh,
 Khi vua trái nước hại lương dân.
 Sâu hiểm phi gia không trong sạch,
 Bồi hình cứu ngặt chớ nghe mân.
 Thánh Thần soi xét nào dung vị,
 Con cháu tiêu mòn hết hiển vinh.
 Khuyên người tỉnh muốn hiển vinh,
 Lòng trung giữ trọn giúp trào đình.

oOo

4- Bốn thương hề lụy thao thao,
 Khóc những vô tình chớ kiết giao.
 Nhiều kẻ lòng tham không chắc thiết,
 Ít người thấy lợi nghĩa thương nhau.
 Gây oán cho người cười chê giận,
 Trong lòng thường để hại hơn đao.
 Làm ra kinh động Thiên Thần ghét,
 Khiến lại thân mình sát khí cao.
 Khuyên người tỉnh học hiền hào,
 Phải đem tội lỗi rửa trừ mau.

oOo

5- Năm thương hề lụy trường khuỵ,
 Khóc người ham rượu hoạn hô di.
 Ăn uống quên say làm tội lỗi,
 Ngủ rồi còn nhớ rượu trong ly.
 Khá tiết linh căn tham miệng bụng,
 Mê tâm loạn tánh bị người khi.
 Vì những nước vàng năm lúa đặt,
 Che lấp tàng linh mất lộ qua.
 Khuyên người tỉnh sớm ra đi,
 Huỳnh tương đến chỗ tiết hoa phi.

oOo

6- Sáu thương hề lụy chẳng thâu,
 Khóc người dâm loạn hổ không sầu.
 Ngày ngày ham luyến chơi hoa liễu,
 Phấn diện hồng lâu tánh hại sâu.
 Phách tán, Thân mê Hồn cũng mất,
 Trọn ngày vui giỗ chớ lo đầu.
 Muốn cứu linh căn mà khó nói,
 Cả mình oan nghiệt động thêm sầu.
 Khuyên người tỉnh phải tiêu sầu,
 Mới khỏi luân hồi biến ngựa trâu.

oOo

7- Bảy thương hề lụy phao châu,
 Khóc người khắc bạc giữ tài nô.
 Tiền bạc tính để dành cho chủ,
 Chiêm bao còn tưởng nhớ đời thâu.
 Nghèo khổ mượn vay lời ra ngủ,
 Mỗi năm thay giấy phải than sầu.
 Đời sau con cháu xài không tiếc,
 Chẳng nhớ ông cha mệt điếc đầu.
 Khuyên người tỉnh chớ tham cầu,

Dư tiền làm phúc để dành sống lâu.

oOo

8- Tám thương hề lụy lưu hồng,
 Khóc người động khí xứng anh hùng.
 Chút ít sự tình tranh đấu dữ,
 Hoành hào tự thị giận thêm lung.
 Giết hại mạng người phải bị tội,
 Phép quan như lửa chớ cho dung.
 Hung dữ chẳng ngờ tạo bệnh khổ,
 Phải mà học nhẩn hiệu Trương Công.
 Khuyên người tỉnh sớm ra công,
 Bỏ dữ theo lành kiếm bốn tông.

oOo

9- Chín thương hề lụy như tiền,
 Khóc người lao khổ hút dương yên.
 Hơi độc nuốt vào hình cải biến
 Thần hao khí tổn yếu không kiên.
 Trọn bữa trên giường đèn chẳng tắt
 Một đêm trong ống hút liên miên
 Trời mọc ba sào chưa thức tỉnh
 Tháng ngày qua hết cũng an nhiên
 Khuyên người nhớ lúc thiếu niên
 Trừ bỏ bệnh ghiền học phép Tiên.

oOo

10- Mười thương hề lụy man man
 Khóc người chẳng chịu thương từ thàn
 Lão-Mẫu truyền thơ thường kêu khuyên,
 Hồ nghi bài nói sự dị đoan
 Khi nhàn đem số tàng linh tính
 Trăm người mới dựng một hai an
 Ta ở trên mây xem tỏ thấy

Hồi đầu hơn nữa những miệng thoàn (1)
 Khuyến người tỉnh học chơn thoàn
 Đặng tu Ngọc Lộ chiếu Kim Bàn.

Ghi chú:

(1) Là tu cái miệng mà không tu cái lòng.

ĐẠT MA TỔ SƯ

Hoàn Châu Từ Điển Nghĩa

oOo

1- Lụy châu hoàn, lụy châu hoàn,
 Châu hoàn Ngọc Lộ mãi Kim-Bàn.

Nguyên ơn đăm tánh phân,

Điều Trì ngó trông than,

Đơn thơ truyền Ngọc bàn, thường thường có

Thanh-Lang.

Nói lành khuyến chẳng tỉnh, sai ta độ từ thoàn,

Máy lâu không thương ngạn, biển khổ chịu gian nan.

Gian nan hề thiệt gian nan.

oOo

2- Lụy man man, lụy man man,

Man man thâm lụy khổ thiên ban

Lão Mẫu trông con nhớ, xứ xứ lập đàn tràng

Lịnh truyền không dứt chỉ, chư Phật cũng bôn mang

Biển khổ hông ba lãng, ta chống một ghe hàng

Tàng linh không chịu bước, khóc đoạn ngã cang tràng

Đoạn tràng hề thiệt đoạn tràng.

oOo

3- Lụy phân phân, lụy phân phân,

Phân phân khóc lụy ướt y khăn

Mạt thế lòng người dữ, bốn hại chẳng lìa thân
 Vợ con như tánh mạng, cha mẹ tựa phù vân
 Hồng trần sóng cuộn cuộn, phổ độ chẳng qui căn
 Đến nay khó cứu dẫn, hại ta khóc thương tâm
 Thương tâm hề thiệt thương tâm.

oOo

4- Lụy thao thao lụy thao thao

Thao thao thủy lụy chẳng dứt phao

Điều trì ban sắc chiếu, cứu nhị đến Thiên Tào

Tiên Phật thân chỉ dạy, tàng linh tỷ cở giao

Ngoài miệng nói nghe tốt, trong lòng hai phía đao

Phản phúc khó phân hiểu, hại ta chịu thọ dao

Nhọc lao hề thiệt nhọc lao.

oOo

5- Lụy nhiều sa lụy nhiều sa

Lưỡng lụy nhiều sa thâm thiết tha

Vì dạy tàng linh học, khắc khắc chịu bôn ba

Thiên cơ đà giảng nói, diệu đạo xướng thành ca

Vào tai như gió thổi, cam chịu nghiệt an hà

Trần duyên khó nổi thoát, bại ta khổ nại hà

Nại hà hề thiệt nại hà.

oOo

6- Lụy vu vu lụy vu vu

Vu vu khóc lụy mắt sưng mù

Chỉnh vì tàng linh đó chẳng chịu thương từ châu

Làm cho ma quân dậy, la khóc thiệt thâm sâu

Mịt mù trong trời đất, bạch cốt dầy đồng-khâu (1)

Thầy đều kinh hãi sợ, xứ xứ động qua mau

Qua mau hề thiệt qua mau.

oOo

7- Lụy thê thê lụy thê thê

Thê thê huyết lụy ướt vân y
 Muốn độ tàng linh khứ, tàng linh chẳng thượng thê
 Chẳng độ tàng linh về, Lão Mẫu khóc lê mê
 Muốn đơm tàng linh giải, sợ tay Lão Mẫu tê
 Bệnh ta do đó khởi, khắc khoải khóc bi đê
 Bi đê hề thiết bi đê.

oOo

8- Lụy phao sa lụy phao sa
 Phao sa lụy nhỏ loạn giao gia
 Tàng linh chơn tạo hóa, gặp ta chống bè ra
 Làn hồi chống đến rước, cá cá thiết bò đờ
 Tiên đồ không nói giá, đưa người ngồi liên hoa
 Trở lời lại mắng hủy, cho ta dựng ý hà
 Ý hà hề thiết ý hà.

oOo

9- Lụy đây vai lụy đây vai
 Lưỡng lụy đây vai hối chẳng may
 Tàng linh căn bốn hoại, khó độ đến Diêu bài
 Nương Nương trông rồi nhớ, khiến Phật lại Thần sai
 Đơn kinh truyền ra lệ, độ hết tạ Liên đài
 Nay đà mấy mươi tải (2), trông hoài chẳng thấy lai
 Vọng lai hề thiết vọng lai.

oOo

10- Lụy trường đà lụy trường đà
 Trường đà huyết lụy mãn giang hà
 Nói cho tàng linh biết, tháng ngày lệ như tha (thoi)
 Hồng trần đừng kết quả, Thiên Đường khoái lạc đa
 Duyên lành phải xét thấu, tu hành hội Đạt-Ma
 Vạch mở vô bông tả, vui mừng thiết chẳng xa.
 Chẳng xa hề thiết chẳng xa.

Ghi chú:

(1) Khâu là khu, là gò.

(2) Tải là năm

DI ĐÀ TÔN GIẢ

Đạo Từ Diển Nghĩa

oOo

1- Cầm bửu giảng hộ giới kinh
 Tay chỉ tàng linh khóc một canh
 Chư Phật ân quan đến tiếp dẫn
 Vì nhơn độ kẻ có linh căn
 Cớ sao dương đài mộng không tỉnh?
 Ủng phí chư Thần khổ nhọc tâm
 Từ nay sau, học tu hành
 Nhảy khỏi luân hồi sáu cửa sanh.

oOo

2- Cầm bửu giảng, hộ giới kinh
 Tay chỉ tàng linh khóc hai canh
 Mỗi năm hộ pháp thường soi xét
 Giờ giờ khắc khắc chớ lìa thân
 Tuần quang chiếu hộ người Phật tánh
 Kẻ kẻ mê hoa luyến tửu nhân
 Từ nay sau, sớm tu hành
 Khởi thọ âm tư việc khổ hình.

oOo

3- Cầm bửu giảng, hộ giới kinh
 Tay chỉ tàng linh khóc ba canh
 Điều Trì Lão Mẫu lo sầu thâm
 Tại người nguyên chường chẳng hồi tâm
 Bữa bữa đơn thơ truyền chiếu lệnh

Cũng là hộ chúng hội Diêu kinh
 Từ nay sau sớm tu hành
 Thứ nhất Liên đài đặng hiển vinh.

oOo

4- Cầm bửu giảng, hộ giới kinh
 Tay chỉ tàng linh khốc bốn canh
 Hội này tiện dễ người không tính
 Còn để kỳ nào báí Thế tôn?
 Bỏ qua kỳ hội hào duyên phận
 Mười hai muôn năm mới gặp tin
 Từ nay sau, sớm tu hành
 Trở mắt ghe lui chẳng kịp xin.

oOo

5- Cầm bửu giảng, hộ giới kinh
 Tay chỉ tàng linh khốc năm canh
 Chánh đạo cửa khai người chẳng bước
 Bằng môn lạc chỗ khó qui căn
 Muôn kinh ngàn sách làm bằng chứng
 Tiên Phật nào dám nói không kinh
 Từ nay sau, sớm tu hành
 Ba ngàn công đủ đặng siêu thăng.

oOo

6- Cầm bửu giảng, hộ giới kinh
 Tay chỉ tàng linh lụy phân phân
 Vì nói người phạm khó thành Phật
 Thích Ca Phật Tổ cũng phạm hơn
 Xưa nay phạm phu nhiều thành Thánh
 Chỉnh sợ người phạm chẳng học chơn
 Từ nay sau sớm tu hành
 Một đường thấu đến chỗ Thiên đình.

oOo

7- Cầm bửu giảng, hộ giới kinh
 Tay chỉ tàng linh lụy trường khuynh
 Tiên Thiên Đại Đạo thiết vô thương
 Bởi tại người mê chẳng tín tin
 Thương tiếc linh căn từ chịu khốn
 Đành sa địa ngục vạn niên kinh
 Từ nay sau sớm tu hành
 Trước đài nghiệt cảnh tội không xin.

oOo

8- Cầm bửu giảng, hộ giới kinh
 Tay chỉ tàng linh lụy ướt khâm (1)
 Từ cổ chơn linh siêu biết mấy
 Ta nói người nghe nhớ để tâm
 Đá ngoạן điểm đầu ta có thấy
 Bắn xà dưới bực biết nghe kinh
 Từ nay sau sớm tu hành
 Vì người đặng hơn vật linh.

oOo

9- Cầm bửu giảng, hộ giới kinh
 Tay chỉ tàng linh lụy vưng vưng
 Cũng nhiều điều thú tu hành chánh
 Đặng đạo hồ ly cũng biến hình
 Bởi có nào người không tiếc mạng?
 Mê theo tình dục uống công sanh
 Từ nay sau sớm tu hành
 Đặng soi huệ kiếm thoát trầm luân.

oOo

10- Cầm bửu giảng, hộ giới kinh
 Tay chỉ tàng linh dạy tỏ minh
 Ngọc Lộ Kim Bàn truyền xuống thế
 Người hung hủy báng thiết ta kinh

Giáng ma xử, động thâu mạng dữ
Giận kẻ phàm nhờn phải nhớ tin
Từ nay sau sớm tu hành
Đặng thành Chơn Đạo tới thiên kinh.

Ghi chú:

(1) Khâm là bầu áo

NGỘ ĐẠO CHƠN NHƠN
Khuyến Đạo Từ Điển Nghĩa

oOo

1- Khuyến người chánh ngoạt hảo tu hành
Ngươn tiêu đèn đồ hiệu quang minh
Tứ phước thiên quan Thân nhứt phẩm
Khi xưa tường lại cũng phàm nhờn
Trước có khổ công tuặng Thánh
Nay mà xử xử thượng ngươn đặng
Ta khuyến người phải xét coi
Sớm đăm chủ ý cho bền vững
Đặng tu hành đó sớm tu hành.

oOo

2- Khuyến người nhị ngoạt hảo tu hành
Nam hải Quan âm khánh chúc sanh
Ngọc Diệp Kim-chi ai tỳ đặng
Hoàn kính để diện có ai dành
Coi thấu hồng trần nên chính quả
Cả điều lẽ bái thiết công thành
Ta khuyến người phải xét coi
Mấy vị nữ nương nghe tỏ rõ
Đặng tu hành đó sớm tu hành.

oOo

3- Khuyến người tam ngoạt hảo tu hành
Đào hồng Lý Bạch đến thanh minh
Linh Sơn hội thượng Long huê khánh
Tiên thiên Cổ Phật thiết Nhiên Đấng
Thiện nam tín nữ đều cung kính
Kẻ kẻ liên đài cũng đặng sanh
Ta khuyến người, phải xét coi
Mạt kiếp tàng linh nhiều tánh dữ
Đặng tu hành đó sớm tu hành.

oOo

4- Khuyến người tứ ngoạt hảo tu hành
Đầy vườn tang đồ tốt thêm xanh
Trì duyên ẩn ẩn xa chói tỏ
Thích Ca Cổ Phật khánh duyên sanh
Mười hai viên giác đều đánh lễ
Chư Tiên Phật Thánh hội quang minh
Ta khuyến người phải xét coi
Tây phương cực lạc nhiều cảnh tốt
Đặng tu hành đó sớm tu hành.

oOo

5- Khuyến người ngũ ngoạt hảo tu hành
Trung thiên Long huê tiến vân vân
Hai ức nguyên nhờn về Thánh hội
Đồng phó Diêu Trì bái nương thân
Vi nhờn cứu nhị mê chơn tánh
Thầy đều sai xuống độ tàng linh
Ta khuyến người phải xét coi
Từ bỏ phàm tình lo tính kế
Đặng tu hành đó sớm tu hành.

oOo

6- Khuyên người lục ngoạt hảo tu hành
 Trời nắng chang chang tợ lửa kinh
 Chín trời lời sám đều kinh động
 Trừ sạch thế gian bất hiếu nhờn
 Những kẻ dạ già cùng con nhỏ
 Làm nhiều hung ác chịu thiên hình
 Ta khuyên người phải xét coi
 Đừng khiến lòng gian than lợi hại
 Đặt tu hành đó sớm tu hành.

oOo

7- Khuyên người thất ngoạt hảo tu hành
 Địa quan ban chỉ xá U Minh
 Thất điện Diêm Vương đều có linh
 Ngăn năm tội quấy cũng tha xin
 Cũng có mang gông gông trước cổ
 Cũng nhiều dây sắt buộc ngang mình
 Ta khuyên người phải xét coi
 Xin nhớ đừng vô tù ngục nữa
 Đặt tu hành đó sớm tu hành.

oOo

8- Khuyên người bát ngoạt hảo tu hành
 Đơn quế thiên hương trắng tỏ mình
 Trên điện Vân xương bày chỉ dạy
 Truyền cho hiếu tử với trung trinh
 Áo mào tinh nguyên ban đứng thẳng
 Nửa thiết Vân xương bậu đợi nhờn
 Ta khuyên người phải xét coi
 Một người có phúc trọn nhà hương
 Đặt tu hành đó sớm tu hành

oOo

9- Khuyên người cửu ngoạt hảo tu hành

Sân ly cúc nở tợ kim huỳnh
 Sương hàn gió lạnh mùa thu đến
 Hồng nhạn về nam phải nhớ dành
 Hồng nhạn đi rồi còn trở lại
 Tàng linh không tỉnh để quên đành
 Ta khuyên người phải xét coi
 Học theo hồng nhạn nhớ linh tánh
 Đặt tu hành đó sớm tu hành.

oOo

10- Khuyên người thập ngoạt hảo tu hành
 Bông mai nở tiếp tiểu dương xuân
 Chẳng hội Long Huệ trái nghịch mẹ
 Trầm luân phải đọa khổ tàng linh
 Và hại chư Thần cùng chúng Thánh
 Chẳng lo về đến chỗ Diêu kinh
 Ta khuyên người phải xét coi
 Qua hết tháng ngày khó hối tỉnh
 Đặt tu hành đó sớm tu hành.

oOo

11- Khuyên người Đông ngoạt hảo tu hành
 Tiết hàn nước đặc mần lâm san
 Cây cỏ tiêu điều trời đất lạnh
 Non cao mây đóng bụi từng từng
 Đây cõi tối mù mê mịt đất
 Qua bay kêu dậy thất kinh hồn
 Ta khuyên người phải xét coi
 Đừng ở hồng trần nhiều khốn khổ
 Đặt tu hành đó sớm tu hành.

oOo

12- Khuyên người lạp ngoạt hảo tu hành
 Gió xây vụt vụt phát tàng linh

Mới tiết dương Xuân Đông lại hết
 Tháng ngày mau lẹ thiết vô tình
 Thường nông công cổ không lao碌
 Xem lại trên đầu tóc bạc kinh
 Ta khuyên người phải xét coi
 Thối bộ an nhân trừ giả dối
 Đặt tu hành đó sớm tu hành.

DIÊU TRÌ KIM MẪU
 Châu Lụy Từ Diễm Nghĩa
 oOo

1- Một hột lụy nhều Kim Bàn,
 Tiên Thiên Đại Đạo trọn bao tàn
 Trao cùng tàng linh gìn giữ chắc
 Kim đơn khẩu khuyết thiết chơn toàn (tuyền)
 Tới lui chín chuyển xoay trở ba hồi
 Ba hồi chín chuyển chín chuyển ba hồi
 Thành Tiên dung vị tu hành nan.

oOo

2- Hai hột lụy nhều Kim-Bàn
 Huyền cơ tiết lộ ngã tâm bàng
 Nhứt nguyệt âm dương đều vận chuyển
 Tranh danh đoạt lợi khổ trần hoàn
 Hồi sống màng rở, khi chết thờ than
 Thờ than màng rở, màng rở thờ than
 Sớm tâm đường chánh thượng Linh-san.

oOo

3- Ba hột lụy nhều Kim-Bàn
 Trúc cơ thể được chớ từ nan

Trừ sạch muôn dục, trần dục tuyền
 Tiên Thiên tổ khí kết thành hoàn
 Ròng nằm biển Bắc, cạp ở Nam san
 Nam san Bắc hải, Bắc hải Nam san
 Giữ buộc Tâm viên Ý mã tàng.

oOo

4- Bốn hột lụy nhều Kim Bàn
 Hồ long hấp bổ khí hườn tàng
 Mười hai tầng lầu phong phát phát
 Ba ngàn cảnh giới dụ man man
 Dương hoa khúc thi, bửu hiện thanh đàm
 Thanh đàm khúc thi, khúc thi thanh đàm
 Ngân hà sóng dậy nổi kim thềm.

oOo

5- Năm hột lụy nhều Kim-Bàn
 Thần Tiên qua biển chống thiết thoàn
 Ngồi dựa sông châu, đứng suối đợi
 Gió đưa hơi lửa nước kêu vang
 Minh châu sáng sáng, Ngọc-điệp đàng đàng
 Đàng đàng sáng sáng, sáng sáng đàng đàng
 Dây chớ ba xe thiết báu vàng.

oOo

6- Sáu hột lụy nhều Kim-Bàn
 Không lỗ khóa hàng mở chẳng than
 Vận xuống Đơn Diễm còn hơn nơn
 Tùy phong đưa tới thấu trùng quan
 Vàng da nước hiểm đá bỏ đây than
 Đây than nước hiểm, nước hiểm đây than
 Huỳnh hà sóng dập tiếng vang vang.

oOo

7- Bảy hột lụy nhều Kim-Bàn

Trống sắt chín trùng một tiệm xuyên
 Ngũ khí triều ngươn tì vụ táng
 Tam hoa tụ đảnh dẫn mây phàm
 Hương phong đây viện, cam lộ thành hoàn
 Thành hoàn đây viện, đây viện thành hoàn
 Huỳnh tương đích đích tí ngân hoàn.

oOo

8- Tám hột lụy nhều Kim-Bàn
 Hườn đon đại dược chường Đon Điền
 Năng hạ diêm diêm, rơi tuyết hột
 Gió Đông phát phát, chường kim-liên
 Vãn võ ôn dưỡng. Võ hòa phanh tiên
 Phanh tiên ôn dưỡng, võ hòa phanh tiên
 Đon thành ngũ mạng bắt do thiên.

oOo

9- Chín hột lụy nhều Kim-Bàn
 Hồi quang phản chiếu đất trời an
 A đông xướng hát, cao đàng bạn
 Lung nữ đồn cầm tiếng viển vang
 Qui an Tánh dược, cạp dưỡng kim đon
 Kim đon Tánh dược, Tánh dược kim đon
 Cho kẻ nguyên nhơn tín khẩu xang.

oOo

10- Mười hột lụy nhều Kim-Bàn
 Huỳnh hà thơ gởi tới Thanh Lang
 Anh nhi xá nữ đều kêu hời
 Mộc Mẫu Kim công chớ sợ than
 Năm nhà hội hiệp thổ phù ngời an
 Ngời an hội hiệp, hội hiệp ngời an
 Kiết thành Thái Cực thọ viên tràn.

oOo

11- Trăm hột lụy, lụy Kim-Bàn
 Quên tình tuyết mệnh giữa trần hoàn
 Diên hống giao hòa, xây trở giữ
 Chảo lò bay chầy quỷ ma nan
 Linh quang cao chiếu, huê kim hoành ngang
 Hoành ngang cao chiếu, cao chiếu hoành ngang.
 Tam thí cửu tặc tận trờ tang.

oOo

12- Ngàn hột lụy, lụy Kim-Bàn
 Tầng linh tử tế luyện đon hoàn
 Quét sạch muôn dương ân ái đoạn
 Từ sau chớ tưởng vạn niên an
 Tháng ngày dễ đổi nước đổ khó hoàn
 Khó hoàn dễ đổi, dễ đổi khó hoàn
 Để mất thân người muôn kiếp nan.

oOo

13- Muôn hột lụy lụy Kim-Bàn
 Thần khâm Quỷ phục khá dễ an
 Chữ chữ châu cơ, khai ám tối
 Lời lời ngọc luật, thấy huyền quang
 Tinh lòng xem xét, dụng ý tỏ than
 Tỏ than xem xét, xem xét tỏ than
 Tinh vi thấu đặng đứng Tiên ban.

oOo

14- Hột hột lụy mãn Kim-Bàn
 Thân mạng Lữ tiên đơm xuống phàm
 Hòa khanh chảo nóng thêm gió quạt
 Sông mê biển khổ độ nhơn hoàn.
 Minh minh Ngọc-Lộ-Kim-Bàn
 Dẫn biểu thời sư chớ vọng troàn (truyền).

TAM PHONG TỔ SƯ
Bát Chánh Từ Diển Nghĩa

oOo

1- Khuyển tu hành đờng ngổ nghịch
Cha mẹ ân tình như trời đất
Hiếu nhi hiếu nữ đến Thiên Đàng
Nghịch nhi nghịch nữ về Địa Ngục
Nay ta kính giới bạn tu hành
Chớ nói thân ân như xúi giục.

oOo

2- Khuyển tu hành hòa đệ huynh
Anh em đồng bào cũng mẹ sanh
Tay chân liên nhau như ruột thịt
Sao mà gay trở lại tương tranh?
Ta nay răn giới bạn tu hành
Nhấn nhượng nhu hòa khỏi khẩu hành.

oOo

3- Khuyển tu hành phải đờng gian
Gian trá khi người nghịch trái thiên.
Nhật nguyệt quang minh không chiếu những,
Tà vương theo dựa, Quỷ Ma khiên.
Ta nay kính giới bạn tu hành
Quang minh chánh đại thiết Thân Tiên.

oOo

4- Khuyển tu hành phải tín độ
Tín là cội rễ Thiên Đường lộ
Thành Tiên thành Phật mấy nhiều người
Không làm tham xảo đăm lòng nộ,
Ta nay răn giới bạn tu hành

Một lời vàng ngọc đờng làm ngộ.

oOo

5- Khuyển tu hành rượu dứt mau
Rượu thiết hại người chỗ họa đau
Sau rồi nóng giận kiếm người mắng
Lộng đến tính khô khí huyết hao
Ta nay kính giới bạn tu hành
Sớm từ phạm tửu phó bàn đào.

oOo

6- Khuyển tu hành quá sắc cao
Sắc thiết mê hồn nao cốt giao,
Tuổi tác chưa nhiều coi già gấp
Mặt vàng mình ốm nhiễm bệnh lao
Ta nay răn giới bạn tu hành
Minh có như ánh Xa-Nữ giao.

oOo

7- Khuyển tu hành quá tài cao
Chớ bỏ lòng ngay phạm luật điều
Mạnh định ít nhiều đờng tham tưởng
Bồi công lập đức cảm Thiên-tào
Ta nay răn giới bạn tu hành
Tài thiết dất người đến cửu tiêu.

oOo

8- Khuyển tu hành quá khí cao,
Vô minh hóa sạch đặng cao siêu
Đờng khiến như mù che lấp Đạo,
Thâu về gìn giữ đờng linh miêu
Ta nay răn giới bạn tu hành
Khí kiệt Thân thành thọ mạng nhiều.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

Biên Chánh Từ Diễn Nghĩa

oOo

Từ hồng mộng, phân lưỡng nghi, mới khai hỗn độn,
 Một dương động, hai âm tịnh, sanh vật sanh nhơn
 Đam một điểm, tiên thiên khí, bao hàm hóa vận,
 Bàn cho vật, chánh cho người, lấp mảng càn khôn
 Trời sanh trời, đất sanh đất, một lời khó hết,
 Người cùng Quỷ, Phật cùng Tiên, một giống linh căn
 Bỏ ngã Đạo, phụ ngã tâm, theo đường tà mị
 Nhân ngã căn, tu ngã Đạo, thành Phật thành Tiên
 Người trong đời, hình thể nhỏ, chẳng biết thiên mạng
 Trông ngày nay, rơi châu lụy, nói rõ sự tình
 Tường khi mới, không người vật, trời sâu đất lạnh,
 Mình ta ngồi, núi linh sơn, tinh xét lo thâm
 Đam Vô-cực, giống Tiên Thiên, một bàn linh tánh,
 Kể chín mươi, thêm sáu ức, cho xuống hồng trần
 Càn làm trai, khôn làm gái, phân thay thọ dụng
 Bốn bộ châu, mười cõi đất, xừ xừ đều phân
 Có Bàn cổ, tại thị nhơn, cũng ta sai mạng
 Có Tam Hoàng, cùng Ngũ Đế, ta biển giáng sanh
 Người Thánh nhơn, đều hết thầy, thiệt ta khiến dẫn.
 Khiến dẫn tha, giáng xuống thế, giúp chúng an sanh.
 Người linh căn, đôi có ăn, lạnh có áo bận
 Bốn tiết trời, gặp mưa gặp, nhà cửa che thân.
 Vì linh căn, sanh không học, quên mất căn lớn
 Sai Thượng Hóc, chế chữ tích, biên tòa kinh văn.
 Nên khi mới, tạo ra chữ, hồng vũ mưa xuống,
 Đó vì là, nước mắt ta, rơi lụy trần sa
 Có kinh sách, và dạy tu, Linh Trung Khổng Thánh

Lấy Trung thứ, làm Đạo bốn, dạy chúng tu thân,
 Ai dè người, đăm Đại Đạo, bỏ chẳng xét luận
 Phế tam cương, diệt ngũ thường, phép tắc khán khinh.
 Phế sự học, bỏ việc tu, theo tà bối chánh
 Đam từ sắc, cùng tài khí, yêu trọng thất kinh
 Dụng cơ xảo, kế hại người, tham sâu tật đố,
 Chịu sát nghiệt, đọa địa ngục, thể thâm hành hình
 Mỗi lần kêu, mỗi lần khóc, dương đài chẳng tỉnh
 Sáu muôn năm, trôi sa xuống, nghiệt hải không gìn
 Kêu về hưởng, chỗ Cực-lạc, bỏ lời ta dặn
 Khá tiếc thiệt, duyên hội này, làm bỏ chẳng tin
 Ta ngồi tại, Vô-cực Thiên, lòng thiệt chẳng nhẫn
 Mở Tiên Thiên, lập Long Huê, phổ độ tàng linh
 Long Thiên xá, truyền Lão Quân, Nhiên-Đặng
 chỉ dẫn,
 Mới lãnh đặng, hai ức người, về đến Diêu kinh
 Trước nói rồi, sau lại tiếp, Trung thiên vận đến
 Sai Nhiên Đặng, lãnh hiến chỉ, tái ngộ nhị tuần
 Độ nhị kỳ, cũng hai ức, theo về quê cũ
 Tới ngày nay, chín hai ức, còn thiệt tàng linh.
 Khá thương đời, gặp kiếp nạn, người tạo khốn khổ
 Vì những người, tàng linh tử tạo tội khó xin.
 Cái hội này khai phổ độ, phương lành lưỡng hết
 Lụy một châu hiện một chữ cùng chúng giảng minh
 Trước sai những, yêu ma đầu, bày binh bố trận
 Sai hổ lang và lời ôn, thủy hỏa yêu tinh
 Trước mặt thấy, mới cảm động, lòng thiên giữ gìn
 Tại trong đó, lệnh truyền nói, đời giảng dạy
 Mở cửa lành, chỉ đường phải, dẫn kẻ mê tình
 Lòng chắc lành, truyền Đại-đạo, cáo thỉnh thiên mạng
 Thiệt là trông, người tàng linh, nhớ mẹ qui trình

Đến ngày nay, mấy trăm năm, nho đang phát trước
 Hồi đầu đó, ta tính kể, chưa mấy người thành
 Rồi hoặc có, những tu trì, bâng bâng chánh chánh
 Đây nghi đó, đó cự đây, bỉ thử tương tranh.
 Đam Đại-đạo, làm giả dối, cống cao tánh hạnh,
 Do tự kỷ, lòng sửa tạo, ngoại Đạo phát sanh
 Học Đạo Giáo, chê Nho Giáo, đăm Phật đăm luận
 Tập Phật Giáo, hủy người Nho, loạn Đạo hoành hành
 Vô sanh đạo, chê phổ độ, chẳng tu căn bản
 Người phổ độ, hủy vô sanh, lương tâm chẳng lành.
 Lại có Đạo, nghe nước kêu, hai bên đều lộn
 Đam Đại-đạo, bỏ rồi lại, hình tướng thua hơn
 Gặp vô sanh, lại trở nói, phổ độ chẳng chánh
 Gặp phổ độ, lại trở chê, vô sanh không chơn
 Trọng Thần giáo hủy Đạo giáo, nói nghe chẳng đặng
 Người Đại đạo, chê Thần giáo, thấy thiết thâm tình
 Khác than những người chúng sanh thiết là mê đại
 Lòng chẳng chánh, tánh không hòa, sao đến
 Diêu Kinh?
 Tam giáo lý, ra nơi trời, đồng cái căn bản
 Tên tuy phân, ý hiệp một, sao lại tranh đĩnh?
 Chỉnh muốn người, đồng tâm thể, Đạo Đạo đều chánh
 Há chẳng nghe, tam giáo chủ, đều ở Thiên đình
 Thích có Phật, Đạo có Tiên, Nho có Khổng Thánh
 Trong ba nhà, người đệ tử, đều thầy thành chơn
 Cõi thế gian, người sĩ nông công thương mấy thứ
 Cũng có phải, cũng quấy lòng chớ thua hơn
 Những làm biếng, không người nào, chẳng bị
 nghèo khổ
 Người siêng năng, đều thầy đặng, nên việc
 thành danh,

Trong các Đạo, có phải quấy tại người công hạnh
 Đừng nói chắc, phải học đó, mới đặng nên thành
 Luận Đại Đạo, đến những nay, đường khai thanh mậu
 Lại nhiều người, ta râu đó, học Đạo chẳng tuân
 Sám hối rồi, học đặng pháp, lại phân tâm tánh
 Đã phóng sanh cầu trai giới, lại trở thực quân (1)
 Lại có người, thọ qui giới, hôn mê chẳng tỉnh
 Gái ham vui, trai ham sắc, chẳng đoạn tình dâm
 Đã trúc cơ và thể được, còn cho hao tổn
 Lãn ân rồi, lại nhập môn, hỗn tạp loạn tâm
 Ta khuyên người, chùng tàng linh, muốn tin thời tỉnh
 Đừng có học, trí tiểu non, lường ý tam tâm
 Tín tâm chắc, ngôi Liên đài, thiết là nứt định.
 Từ xưa nay, Tiên Thiên Đạo, nào gạt tàng linh?
 Cái hội này, thiết phổ độ, coi người duyên phận
 Qui giới thanh, Đạo lý tỏ, thượng phẩm thượng sanh
 Người cứu nhị, công đặng nhiều, thiết lòng gắng chí,
 Có Kim đơn, truyền cho đó, chớ khá khản khinh
 Thấy gần đến, Long Huê hội, cả trời đều khánh
 Huỳnh Diêu cung, đơn phụng các, luận quả hiển vinh
 Kim Liên hoa, Ngân Liên hoa tam thừa cứu phẩm
 Nhiều sen tốt, nở cho người cứu nhị chơn linh.
 Thiết đừng có, để làm qua, rồi tiếc than hối
 Kiếp hạn đến, đường trời dứt muốn cũng khó tìm
 Một cái chữ, một hạt châu, xin người kính tín
 Chúc phúc rồi, lại dặn dò, hết chỗ tinh thâm
 Người có duyên, nghe ta dạy, dương đài mộng tỉnh
 Tâm minh sư, học Đại Đạo, đừng phụ ngã tâm.

Ghi chú:

(1) Thực quân là ăn mặn

THIỆN PHÁP ĐẠI TIÊN
Khuyến Thế Ca Diễn Nghĩa

oOo

Ngồi xe loan, ra bông lai, tam sanh hữu hạnh
Chúng đạo hữu, đứng hai hàng, nghe rõ phân minh
Công người nào, người nấy biện thầy đều giữ chắc
Chớ khá bỏ, lâm qua rồi, ngày tháng lệ kinh
Giảng Thiên cơ, nói Đại đạo, một lời chẳng mất
Cùng bạn người, chỉ cho đó, thừng thừng xét tin
Từ khi mới mở, trời đất hỗn hỗn độn độn
Chư Phật Tổ, dẫn cứu lục, mới xuống Diêu kinh.
Xuống hồng trần, hai ba năm, lại về xứ cũ
Rời lại sai, tam Phật Lão lại lãnh linh căn
Dẫn đến chỗ, Côn lân lãnh tam hoa trừ tận
Trừ tam hoa linh căn hết nhớ trở qui trình
Người cứu lục, ở phàm gian, châu lụy thâm thiết
Không áo quần, không cơm ăn, trưa tối chẳng gìn,
Lão Mẫu Nương sai bàn cổ mới phân hỗn độn
Giúp thiên hạ, có ngày đêm, đặng thấy quang minh.
Chúng linh căn, ở rừng núi, chịu đói chịu lạnh
Cỏ làm áo, ăn trái cây, điều thú vui tinh
Lão Mẫu Nương ở Linh sơn trong lòng chẳng nở.
Sai Phục Hi, xuống trần thế dạy có non luân
Chúng linh căn, rồi chẳng có gạo cơm ăn uống
Lão Mẫu Nương đem nước sữa rày xuống chín từng.
Sai Thần Nông ném trăm củ kê người chỉ dạy
Đạo lương cô mạch thử tấc dạy biết nấu chưng
Người non dân đặng ăn no thân còn ấm lạnh
Lão Mẫu Nương sai Hiên Viên dạy may áo quần

Sai Lỗ Ban tạo nhà cửa che khỏi mưa gió
Từ đó sau người cứu lục mới hết thâm sâu
Đói có ăn, lạnh có bận, hưởng phước chẳng xiết
Rồi không nhớ Lão Mẫu Nương ân trọng cao sâu
Ham tiêu sắc, cùng tài khí, làm như tánh mạng
Đam tam cang và ngũ thường chẳng giữ đặng lâu.
Hút dương yên, tập cờ bạc, vui chơi hoa nguyệt,
Đặng làm quan, hiếp dân lành, non nghĩa chẳng tin
Ép thiết thù khi cô quả lòng lành tan mất
Chửi mưa gió ướ tam quan chẳng tín Thần linh
Trong chỗ việc làm phước đức không lòng tỉnh nhớ
Trở bày bán, người làm phải liêm tiết không trình
Người tàng linh cũng vì đó mà quên căn bản
Tam Thi thần Tư mạng chủ tâu đến Thiên đình
Làm cho giận, Ngọc Hoàng gia, giáng xuống kiếp vận
Năm Canh Tý treo bảng trời quét sạch trần tình
Lão Mẫu Nương nghe như vậy châu rơi cổn cổn
Người tàng linh phạm sát kiếp chẳng giữ lòng non,
Đòi chư Thần, cùng chư Phật, thầy đều lãnh mạng
Long nữ tự khai cơ đàn, hộ giá giảng ân.
Khiên Tam chơn, đồng Ngũ Lão, đảo trang phân tánh.
Mở Thần đàn, bày Đại đạo, độ hết nguyên non
Ai dè đâu người tàng linh mê mất bốn tánh
Đều nhau thầy, khuyến chẳng tình chịu đọa hòa khanh
Ta nay đặng, học thành Tiên, mà giúp phổ độ
Lại đến khuyên người đạo hữu và thầy thế gian
Đến ngày nay Long Huê hội xem đã gần tới
Sao chẳng chịu lên bảng trời tên đặng thường an.
Người người cũng, đều thiết có, Linh sơn căn bản
Rằng chịu tu mà khá đặng danh liệt tiện ban
Trông người bạn, nghe lời ta, ta đem chỉ dẫn

Về Linh Sơn, vui lòng mẹ, phong thường hiển vang
 Phải tỉnh lòng quét bỏ hết lục trần ngũ uẩn
 Trừ bốn hại, rồi truyền cho vô tự chơn kinh
 Luyện huỳnh phòng, thêm tu chỗ tam hoa tụ đảnh,
 Chống thiết thoàn, qua biển khổ, về đến Ngọc Kinh.

ĐẠT MA TỔ SƯ
 Khuyển Thế Ca Diễn Nghĩa

oOo

Lãnh Phật chỉ độ người thế, chạy Nam qua Bắc
 Sớm lên cơ, tối phụ tượng, đặng kết duyên lành
 Đều vì nhơn, Phật Tổ ông, từ bi làm bốn
 Cũng là thiết chúng thân linh, phát nguyện thi ân
 Bày phép xám, diễn kinh văn, thiên cơ lậu hết
 Mấy chục năm, đều chưa đặng, độ tận nguyên nhân
 Giận người đời, nhiễm bốn hại, mê muội chẳng tỉnh
 Khổ cho mẹ Diêu Trì Mẫu khóc nhớ bốn chơn
 Đến ngày nay hết kẻ lành, chín trời truyền mạng
 Dem Kim Bàn, cùng Ngọc Lộ, độ chúng tăng linh
 Nguyên nam nữ đừng lặn lụt của lành sớm tấn,
 Bồi thêm công, lập thêm quả, nhìn mẹ qui căn
 Tâm chơn sư, học Chánh Đạo tâm tâm tương ứng
 Năm ba năm công đặng thành đơn thơ đến nghinh
 Phó Long Huệ bá, Lão Mẫu phong cho thượng phẩm,
 Hưởng tiêu diêu, vui cực lạc, thông thả hiển vinh,
 Còn người dữ chắc phải bị vô số kiếp vạ
 Xuống Ân Tư, đọa Địa Ngục, chết thiết khó than
 Đến chừng rồi, mới biết hối, lâm qua duyên phận
 Tường Đại Đạo, muốn tu hành muôn vạn khó toan

Còn những người, đã tấn đạo, nửa nghi nửa tín
 Lãnh tam qui, cùng ngũ giới, rồi cũng mơ màng
 Tầu cùng sắc, khí và tài, nào có trừ hết
 Tuy ăn chay, làm những việc giả nghĩa giả nhơn.
 Chẳng bao lâu có vô thường đem lệnh tới thỉnh
 Đó rồi thiết tội thêm tội trọn mất thân chơn
 Trong đêm nay ta đến đây lời lành khuyên dạy
 Mau sớm tỉnh dứt tà niệm đặng kết duyên lành
 Thọ lãnh chỗ Tiên Thiên Đạo giữ gìn bền chặt
 Tam qui thanh ngũ giới toàn bảo dưỡng kim đơn
 Dem thập ác, cùng bát tà, khứ trừ hết sạch
 Công cứu chuyên việc tam hồi, chớ khá khản khinh
 Công thành đủ Thiên thơ triệu, tam hoa tụ đảnh
 Tử cũng như thoàn thoát xác, mới đặng hiển linh
 Phó Bàn Đào, hội chư Tiên, huỳnh tương đồng hưởng
 Ngồi Liên đài ngàn muôn năm, cực lạc an ninh
 Hơn những người hồng trần khách, giàu sang
 vinh hiển,
 Hơn những người bạn hồng trần, quan hoạn kinh dinh
 Như có người, coi đặng thấu, mau lìa biển khổ
 Ta đem chiếc độ nhơn thoàn dựa trước sân đình
 Mau lẹ bước lên trên thoàn đặng ta dẫn dắt
 Thành Tiên Phật hưởng thanh nhàn bất lão
 trường sinh.

NGỌC HUỆ TIÊN SƯ
 Khuyển Thế Ca Diễn Nghĩa

oOo

Vưng lệnh mẹ đến hương đàn, đàm lời than nói

Cử Thần quan cầm cơ bút, đặng tỏ một phiên
 Người chúng sanh ngồi hai bên nghe ta giảng tỏ
 Người học đạo, điều thứ nhất hiếu thuận vì tiên
 Nhiều lập công thêm bồi quả nhiều làm thiện đức
 Chớ khá tham trong bốn hại hư hoại tâm điền
 Muốn thành Tiên, muốn thành Phật, trong thành
 La Hán

Phải có trung, phải có hiếu, học Đạo Tiên Thiên
 Ta khuyên người ơn cha mẹ ở tròn hiếu Đạo
 Có lễ nghĩa và liêm sĩ, món món đủ toàn
 Làm người gái cũng chớ khá lòng to mặt lớn
 Phải ôn nhu cùng hòa thuận tinh sạch mới an
 Lành tam tòng, tuân tứ đức, ân cần giữ chặt
 Thêm chắc chắn, lại hiền từ, tánh hạnh đoan trang
 Gái hiếu tiết, lập bài phang (1) người đều khen ngợi
 Gái tiết hiếu, thành Tiên cô thiết đặng hiển vang
 Vậy mà còn có một việc, thiết là ít đặng
 Người Phụ nữ, biết tu hành thành đặng Thánh Tiên
 Thiết là ta, lên Thiên đường, trước mắt ngó thấy
 Chẳng phải là, nói dối người lường gạt bạc tiền
 Ta tên là Lý-Quới Chơn, từ nhỏ tu luyện
 Thoát phàm thai, về thấy mẹ lìa khỏi trần duyên
 Người đều biết, chỗ nhà tu cách chẳng xa xóm
 Nay nhà ta, cha mẹ cũng còn tại hiện tiên.
 Nhon vì thiết Long Huê hội gần đến trước mắt,
 Điều Trì Mẫu, độ tàng linh, mạng biểu phải kiên
 Ta đặng đến, chốn Thiên đường, tiêu diêu thông thả
 Ta nay tới, chỗ hồng trần, khổ tợ huỳnh liên
 Nhon một việc, khai phổ độ thiết nhiều phương tiện
 Hồi tâm rồi, giới miệng sạch, đặng chứng Thân tiên
 Người chịu tin, ta dẫn đến, như kim dẫn chỉ,

Dem diêu khuyết, truyền cho người chẳng tốn bạc tiền
 Trước cho người, giảng ma kiếm, trần duyên
 trăm đoạn,
 Vào pháp môn, lại có chỗ một động thanh thiên
 Tự nhiên gặp, chủ nhơn ông, rồi đem tội sám
 Thề đại được, lên thiên lâu, qua màng xuân sang
 Hái một nhánh, bông hiếu để, mùi thơm đều tốt
 Đào mộ căn, cỏ trung tén, mình phải thường xem
 Rồi hái nhánh, bông liêm sĩ, liền nhánh chẳng đoạn
 Lại lấy cây cỏ, lễ nghĩa, sắc tốt tươi
 Bông chơn tiết, cỏ từ nhơn, một râu thường giữ
 Ao thất bửu, rửa sạch sẽ, lò lửa thường yên
 Ôn văn hỏa luyện, võ hỏa trong tay liền quạt
 Kim ô chỉ, Ngọc thố tinh thắng lại một đàng
 Đợi chừng đến trong nửa giờ, hồi quan thấy sáng
 Rồi luyện ra, Ba La Mật một hạt kim đơn
 Sợ viên hầu đến trộm thuốc giữ đờng làm biếng
 Rồi phải phục, tam thi thân, ý mã buộc ràng.
 Trong mỗi ngày, thượng đôn đài, ý công đều biện,
 Luyện một hườn, uống một hườn chín, chuyển
 thường sang
 Coi thấy đặng hình khô ốm biết làm La Hán
 Tóc chẳng bạc, răng chẳng rụng, phách định hồn an
 Kim Cang thân, đặng trường sinh, hào quang
 chói chói,
 Xuất nguồn thần coi tợ như thoát xác kim hoàn
 Lên Điều Trì, bái Lão Mẫu, Long Huê phó yến
 Điều thầy đặng, phong cho chức, khoái lạc tiên bang
 Muốn lên đó, đờng trở nãi tháng ngày mau lẹ
 Đờng lâm qua, duyên hội lành khó đặng an nhàn
 Mau sớm tỉnh, mau sớm tới, mau mau tu luyện

Đình hồ nghi, phải quyết đoán chớ khá than van.

Ghi chú:

(1) Bài phang là bảng vua phong.

NGỘ ĐẠO CHƠN NHƠN

Gia Huấn Ca Diển Nghĩa

oOo

*Đương mới ở tại Diêu Trì cùng Mẹ giảng đạo
Lão Mẫu nương huấn dạy ta đôi thứ ân cần
Mẹ hỏi ta dẫn nguyên nhơn đặng có nhiều ít
Ta nói có, bốn năm người mới độ linh căn
Nói chưa dứt, có Thổ Thần, vưng chỉ đem tới
Nơi nhà ta, có lời thỉnh, sớm hội cơ đàn
Bẩm Lão Mẫu mạng Tiên đồng sửa giá,
Quang hiển bện vân y, ngời Ngọc-liễn cõi hạc
đến trang
Tới gia đường huệ nhơn xem bốn bên đều rõ
Có nhi nữ và cháu con quì cùng khóc vang
Kêu bà con, và cô bác thể Thiên hành Đạo
Nói trong nhà con trai gái nghe mẹ khuyên than
Ta vốn thiết Diêu Trì cung dung bình tiễn nữ
Vì lỡ tay đem binh bông làm bể nát tan
Lão Mẫu nương mới phạt ta hồng trần chịu tội
Tội chịu đủ, nhờ tu hành, về đến Diêu kinh
Ta đâu sanh ở họ Dương Bính Dân năm hiệu
Trong tháng năm, ngày mùng bốn, giờ Thìn mới sanh
Cực khổ cho cha cùng mẹ ân cần nuôi dưỡng
Mười tháng thai ba năm sửa thâm chịu khổ tình
Rồi đem ta gả cho họ Vương mới đặng khôn lớn*

*Hỗ cho việc, khi bình sanh nói tỏ sự mình
Mới ban đầu ăn chay kỳ đốt hương bái Phật
Kế rồi sau, ăn chay trường hối tội sám khiên
Có ân sư truyền cho ta, Tiên Thiên Đại-đạo
Phát thế nguyện, rồi mới tu, Vô-cực nhất hào
Luận công phu, nhờ trí ta tánh linh nhớ giỏi
Vận hà xa tu thủy hỏa, mới đặng công cao
Dẫn duyên người lên bửu ngọc căn cơ chẳng ít
Tiên nhứt thiết cùng ta đồng xuống Thiên Tào
Rồi chẳng may khi năm trước trùng dương vừa đến
Kim hoa nữ, Ngân hoa nữ đến tại gia đường
Đều vâng lời, lệnh của Mẹ Thiên-thơ xuống triệu
Đến rước ta lên Diêu Trì, châu bái Mẫu nương
Đặng phi thăng, về thấy mẹ, chiếu công phong chức
Ngộ đạo chơn, là chức ta, hưởng đặng miền trường
Trong ngày nay, vâng Diêu Trì, về nhà giảng khuyên
Có con trai cùng tức phu nghe mẹ dạy truyền,
Cha mây chết, mẹ giữ tiết, tu hành trọn đạo
Thành Tiên cô, thiết là mẹ, một điểm lòng thiên
Anh em mây, phải biện đạo, mau sớm đọc đạo
Mây trước phải, sớm tỉnh tu, giữ tánh cần siêng
Coi tỏ thấy Long Huê hội cũng là gần đến
Hội chư Tiên lập công quả đặng phó Bàn-đào
Làm qua rồi, cái hội này đọa lạc rất thâm!
Vô gián ngục, khó ra khỏi phải chịu tiên ngao
Trong tông tộc cùng thân bằng, xóm làng cô bác
Sớm tỉnh nhớ nghe lời ta, đồng thượng Thiên Tào.*

ĐỒNG PHƯƠNG SÓC TIÊN

Lạc Đạo Ca Diễn Nghĩa

oOo

Khi đêm trong động ngủ tĩnh,
 Ngày nay ngoài cửa thổi tiêu,
 Cõi trời hề diệu diệu,
 Ngó nước biển hề thao thao.
 Chư Tiên hữu sao chẳng đến,
 Thán phàm dân chịu tiên ngao.
 Ta trận này cô thân không dựa,
 Ta trận này độc tử tiêu điều.
 Nhớ tưởng khi Diêu trì trộm báu,
 Trên đền Vương Mẫu có bàn đào
 Lên sóng mây hạo hạo,
 Theo nguyệt ảnh giao giao.
 Nhảy qua nhảy lại ngó trước ngó sau
 Thấy trong Kim Bàn chiếu sáng
 Có hột Ngọc Lộ thao thao
 Lấy một hoàn bỏ miệng nhai
 Thiết trong mùi ngọt hơn bàn đào
 Thơm ngon như mật táo, nồng béo tợ giao chao.
 Biết là báu của mẹ, chẳng dám ăn mình sao?
 Kêu phàm dân mau đem tâm điền tảo,
 Xúm lại ăn với tao
 Bao cho mây thọ ngươn tốt,
 Bao cho mây thọ ngươn cao.
 Phán lão hườn đồng, thiết quả điện,
 Phi thăng lên đến hội bàn đào.
 Vịnh " ĐẠO"
 Tiên Thiên Đại-đạo thiết vô cùng,
 Đến tại âm dương tạo hóa chung.
 Điều huyết nguyên tòng lòng đặng có

Huyền quang chẳng khác tánh tương thông.
 Chơn ngươn hội muôn phép không
 Khâm cạy Ly rồng dậy Tốn phong
 Kết tụ Linh đơn lên Bích nhạc,
 Tiêu điều thông thả nhậm Tây Đông.

NGỌC LỘ KIM BÀN QUYỂN III

DIÊU TRÌ KIM MẪU

Cho Nguyên Nhơn Xuống Trần Diễn Nghĩa

Này lời:

Vô cực Lão Mẫu thiết là Kim mẫu Nương nương. Từ thuở hỗn độn chưa phân, cõi càn khôn chưa phán, Lão Mẫu thiết là vô cực linh căn chơn tánh, bao gồm các khí âm dương, thường hiệp ở giữa. Đến chừng trời đất phân phán ra rồi, mới biện có trên dưới, Lão Mẫu chơn tánh kết bàn ở chỗ hư vô, hể tán ra thời đầy đầy trời đất, gom lại thời nhỏ như thử châu. Khi đó vô cực mới sanh ra thái cực, hỗn hỗn độn độn mịt mù không sáng hư vô đều không có một vật chi hết, trên đất cũng không có người ta điều thú. Rồi Lão Mẫu mới hà cái khí thái phù ngưng thì, hóa thành cái ống thất quăng trên tiếp cửa trời Đẩu Khẩu, dưới thông khố đất Huỳnh La, dẫn khí thanh lên trên, ngưng hơi trược xuống dưới. Trong chỗ khí thanh có một điểm thanh dương hóa làm mặt nhật, một điểm thanh âm hóa làm mặt nguyệt mới phân ra có ngày đêm sáng tối trời đất mới đặng quang minh.

Lão-mẫu hai bên thường có bá vạn Thiên Thần đặng nghe lệnh sai khiến. Khi đó tuy biến hóa ra rồi mà không có người ở trong cõi trời đất, Lão-mẫu mới đem chơn tánh phân ra một hột, thổi một hơi chơn khí, tức thì một hột hóa thành hai hột, hai hột hóa thành bốn hột, bốn hột hóa thành tám hột, một

hồi lâu hóa ra 96 ức linh căn chơn tánh, để trên Kim-bàn một hộp hột bày ra dặn rằng: "Linh tánh, linh tánh, thầy đều nghe dặn, cho xuống hồng trần, thế mẹ thành mạng". Dặn nói vừa rồi liền thấy trong Kim bàn 96 ức linh căn chơn tánh cả thầy đều chuyển động cũng như con gà trong trứng mới nở ra, hai con mắt trần trần xem, ngó tợ như có ý quyền luyến chẳng đành bỏ đi. Lão mẫu cũng cố tưởng hoài hoài, một hồi lâu Lão Mẫu lấy trong hộp cứu hoàn, ở trước đài Thất Bửu một cái túi mở ra nói dặn chúng chơn linh rằng: "Cái túi này tên là Vạn Bửu Nan, trong đó có tám món báu tên là: Hiếu, Đễ, Trung, Tín, Lễ, Nghĩa, Liêm, Sĩ. Các con xuống sanh ở trong hồng trần, phải đem cái túi này thường đeo trong mình, tám món báu chúng khá lạc mất món nào bằng như trái mạng mà bỏ mất một món thời khó trở về đặng. Như mà cái túi và báu đều mất hết thì phải vĩnh đọa địa ngục; còn như đem cái túi cùng báu trở về chẳng mất một mảy thời ta cho đặng ngồi tòa sen."

Khi đó 96 ức linh căn chơn tánh tại trong Kim Bàn mỗi cái hóa ra một hình người chạy lại giành lấy túi báu. Lão Mẫu cười rằng: "Đừng có tranh giành, sẽ có nhiều cho đều đủ". Nói rồi Lão Mẫu lấy tay chỉ cái túi báu, thành ra một đống như núi, chia cho linh căn mỗi người mang một cái trong mình, bái tạ Lão Mẫu rồi y nguyên biến lại như hột Thử Mể Châu tại trên Kim Bàn. Kế Thiên Thần đến báo cùng Lão mẫu nói giờ đã đến, tam dương khai thái, khá cho linh căn xuống trần. Lão Mẫu nghe nói lật đật bưng Kim Bàn trên tay, đem giữa hư không đổ xuống. Chúng linh căn cũng như bông tuyết rớt xuống trần, như nhánh

liễu phiêu phiêu đầu thai dưới thế.

KỆ RẰNG:

*Linh căn ngày đó xuống trần ai,
Cái cái vui mừng nhập mẫu thai.
Vì mất Bửu Nan mê nghiệt hải,
Làm sao tính đặng trở hồi lai?*

Khi đó trong Tam Thiên Đại thiên, thế giới đều có đầu thai xuất thế, đội trời, đạp đất đầy đầy trong Càn-khôn, mới gọi rằng tam tài thế giới. Thuở thượng cổ uống máu ăn lông nằm sương ngủ tuyết. Lão Mẫu thấy vậy chẳng đành bèn sai Thánh Nhân ra đời, cho có nước lửa, vài ngũ cốc, tạo ra áo mũ vật dụng, bình trị trong đất nước, muôn dân mới đặng ăn ở vui mừng nói chẳng xiết lời. Nói về lúc linh căn bái từ Lão Mẫu mà xuống thế, phía bên hữu có một vị Thiên Thần hiệu là Cù Tán Đờm, lòng hiềm tánh cao, thấy chúng linh căn bái từ Lão Mẫu mà chẳng nói đến Y, trong lòng nổi giận, bỏ Lão Mẫu, dắt năm con ma trốn đi xuống trần, đặng biến ra việc hại mà ngăn trở chúng linh căn chẳng đặng trở về.

KỆ RẰNG:

*Chinh vâng lời mẹ khiến,
Ai dè Tán Đờm cường,
Oan cừ do đó kết,
Chẳng đặng đến Thiên Đường.*

Nói về Cù Tán Đờm dẫn hết năm con ma bay ra ngoài Huỳnh Tiên Thiên, tạm ở trong biển Bắc chỗ dưới Vĩ-lư quan (nước biển phải từng trái oan đó mới phân thanh trược), đến chừng có kỳ hội khai thời Y ra biến hóa mà làm loạn trong Chánh Đạo, như hồi mấy khi trước, Si-Du, Thông-Thiên, Dương-Châu, Mặc-

Địch, Huỳnh-Cân, mấy người đó cũng là ra phá Đạo. Năm con ma theo đó là: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, Y sai biến làm năm thứ đục hải mà buộc ràng chúng linh căn, cướp đoạt cái túi Vạn Bửu Nan và tám món báu (hiếu để trung tín lễ nghĩa liêm sĩ), đặng khiến cho linh căn chẳng đặng hườn nguyên, phản bản nó dẫn vào trong địa ngục mà chịu tội. Năm con ma ứng lên một tiếng đi xuống trần thế biến hóa, Kim ma biến làm của báu tiền bạc nó buộc cái thân của người, Mộc ma biến làm mỹ sắc nó làm mê cái chơn tánh của người, Thủy ma biến làm rượu cao nó mạnh cái đờm của người, Hỏa ma biến làm khí giận nó động cái oai của người, Thổ ma biến làm nha phiến nó làm cho khô cái thể của người. Chín mươi sáu ức Chơn Tánh linh căn đều bị trong tửu, sắc, tài, khí yêu nó phá diên diên đảo đảo, loạn loạn mê mê, chẳng nhớ đến hồi khi mẹ dạy, ham theo việc trần vui chơi, chẳng muốn đi ngồi tòa sen.

KỆ RẰNG:

*Bạc tiền chói mắt tại yêu thương
Tửu tửu hoa hoa luyến nạo trường
Bằng chẳng Phật Tiên kêu chi tỉnh,
Bị tha lôi kéo thấy vô thường.*

Nói về Lão Mẫu khi cho linh căn xuống trần rồi một mình ngồi trên Huỳnh Hoa Đài hốt nhiên tâm huyết loạn trào, biết là Cù Tán Đờm nó phản bội, đi hại chúng linh căn bây giờ bắt cũng chẳng kịp. Thường thường tư tưởng bày kế mà cứu linh căn đem về. Chẳng hay năm hạn đã mãn, Lão Mẫu bèn đòi chư Tiên Phật khởi lập "Tiên Thiên Long Huê hội" có Lão Quân lại chịu lãnh mạng, nguyện xuống hồng

trần cứu độ linh căn phó hội. Lão Mẫu nghe nói vui mừng, cho xá ân đi xuống, phí hết chỉ lực mới độ về có hai ức người linh căn, Nhiên Đăng Phật dẫn đem triệu hội, Lão Mẫu than thở chẳng biết bao nhiêu, nói cũng chẳng hết lời. Lão Mẫu tư tưởng lại thiết lập "Trung Thiên Long Huê hội" có Nhiên Đăng Phật lại chịu lãnh mạng nguyện xuống hồng trần cứu độ linh căn phó hội. Lão Mẫu cũng vui mừng cho xá ân đi xuống, lao nhọc bôn ba cũng độ về có hai ức, Thích Ca Phật dẫn đem triệu hội. Lão Mẫu than khóc không biết bao nhiêu, coi thấy gần đến sáu muôn năm, linh căn mê muội quên mất bốn tánh, còn lại 92 ức tàng linh chẳng chịu trở về. Lão Mẫu bèn đòi Tam Giáo Phật Thánh, Cửu-diệu chư linh cộng nghị phổ độ thâm duyên.

*Tiên Thiên Long Huê là Rằm tháng ba,
Trung Thiên Long Huê là Rằm tháng năm,
Hậu thiên Long Huê là Rằm tháng Chín.*

Lão Mẫu nói: "Ngày tháng thôi thúc lẹ mau, tàng linh trôi xa chẳng trở về, chư chơn hiện tính kế chi cứu độ 92 ức tàng linh đem về cho hết". Có Di Lạc Phật ra trước đánh lễ tâu rằng: Tiên thiên thế giới, linh căn còn có linh tánh, chính độ đặng có hai ức về Trời. Trung Thiên thế giới, phí chẳng biết bao nhiêu sức lực cũng độ đặng có hai ức về trời, nay đòi mặt kiếp, tàng linh chỗ sông mê lại nhiễm lâu, đã chẳng chịu phân tánh tu thân, mà lại trở hủy báng Chánh Đạo. Nay nương nương muốn sai phổ độ nữa, tôi phải chịu một phen lao khổ, xin cầu nương nương sai cho nhiều Tiên Phật, đại phát hồng ân, ngõ nay đặng thành công, một lần thâm duyên mới chẳng trễ kỳ,

Lão mẫu nghe tấu tức thì mạng sai chư Tiên động phủ, hải đảo bồng cung, chư chơn nghe mạng, cả thủy đại tiểu Thánh Thần đều phân tánh xuống trần, và bốn ức linh căn về trước cũng đồng trở lại lập công chẳng để một vị Tiên Phật ở nhà, cho hơn ba ngàn xuống thế phổ độ tàng linh, Di lạc Phật đương điện, lãnh hết chư nhơn bái từ Lão Mẫu, đều ra đi xuống đầu thai thiết là:

*Thị phi chỉ vị đa khai khẩu,
Phiên não giai nhơn cượng xích đầu.*

Nghĩa là việc thị phi phải quấy vì tại hay nhiều miệng, còn phiên não cũng nhơn tại mình hay cượng ra làm đầu.

Nói về Cù Tán Đờm thường thường hay bày lộng cho linh căn, mê gạt người ta, Lão Mẫu lập khai hết hai hội Long Huê mà độ về có bốn ức linh căn, Đờm trong lòng thăm thẳm vui mừng, đêm đó đem hết năm con ma lại bàn nghị rằng: Bấy lâu câu lộng linh căn chơn tánh trọn nhờ Tử, Sắc, Tài, Khí, Yêu, người người tham luyến đã dẫn đặng mấy chục muôn người vào trong địa ngục rồi, hai hội Long Huê về có bốn ức. Nay ta nghe Lão Mẫu đại khai phổ độ, thiết giận chư thiên động phủ Phật Tiên người người trở xuống trần thế giúp Di Lạc độ dương, Địa Tạng độ âm, như trong thế gian, dưới địa phủ đều độ hết người linh căn, một là Lão Mẫu bắt đặng chẳng dung, hai là cái cửu trước trả không đặng. Vậy năm đứa bây có kế nào cao kiến, tính phá cái hội Long Huê này, đừng cho cửu nhị về đặng. Năm con ma đều phát tiếng cười rằng: Đại-Thánh đừng lo, trị nó chẳng khó, bọn ta mỗi người có sáu ngàn ma nhỏ, năm lần sáu

cộng là ba muôn. Mạng sai ba muôn đó, tại trong thế giới khởi làm việc rối loạn cái tánh của tàng linh, còn bọn ta năm người mỗi người thiết lập một cái biển nghiệt đặng ngăn dứt cái đường lộ của nó, cướp đoạt mất cái túi báu của nó thì chắc nó chẳng đặng phản bốn hườn nguyên. Còn Đại Thánh bay ra chỗ cõi ngoài, biến làm một người có tài trí hay giỏi, tự xưng là Thiên Nhơn Thánh Giáo đặng phá rối trong tam giáo theo tà bỏ Chánh Đạo, chẳng tin Thần Phật (vô Thần), rồi gạt cái tánh linh của nó khiến cho người hay tráo trở, chẳng biết chơn giả khó phân, thời nó chẳng đặng thành chánh quả, làm cho nó chùng năm ba năm tự nhiên lấp đầy địa ngục, Cù Tán Đóm nghe nói cười lớn khen giỏi, rồi từ biệt năm con ma bay ra cõi ngoài, biến hóa tự lập giáo môn, đại loạn Chánh Đạo. Còn năm con ma ở trong cõi trần xử tánh tung hoành, đều hiện thần thông, mỗi người hóa làm một cái đục hải sâu có muôn trượng trong đó tinh những bùn sinh nổi dơ, rộng lớn không bờ cõi, lại bốn phía có vách tường bố vây muôn trùng, để vào khó ra, đều bày tại trước mắt người thế, đợi cho người bước vào trong đó.

KỆ RẰNG:

*Năm ma đũa đũa hiển can qua,
Thiết vách đồng tường khó đặng ra
Biển đục ghe người đường chẳng thấy,
Thần Tiên vào đó cũng mê sa.*

Nói về Di Lạc Phật hóa thân đầu phàm húy tên ẩn hiện xưng là Hoàng Cực Chủ Nhơn đem lãnh chư Phật, chư Tiên, tuy nhiên một đường xuống phàm rồi người người phân môn biết hộ đầu thai.

Hoặc là ở trào làm quan, hoặc là ở chợ buôn bán, hoặc ở nhà giàu có, hoặc ở chỗ nghèo khổ, hoặc trai hoặc gái, hoặc hiền hoặc ngu, nào có đặng hay biết nhau? Chưa nói việc phổ độ tàng linh mà liệu mình cũng bị đi lạc vào trong đục hải của ma hết phân nửa.

KỆ RẰNG:

*Ma đầu thiết tát quái, lộng cho Thần điên đảo,
Lầm vào mê hồn trận, thân mình cũng khó bảo.*

Chưa nói việc Thần linh bị lầm, đây nói về người tàng linh bị trong trận đó. Từ khi tại Linh Sơn xuống trần, qua hết hai hội Long Huê, sanh rồi tử, tử rồi lại sanh, đã qua hơn mấy muôn kiếp luân hồi, tuy nhiên bị đọa chỗ mê sanh luyến tử, mà lãnh cái túi Vạn Thiện và tám món báu cũng còn mang theo trong mình từ khi cha mẹ sanh ra. Đến chừng 16 tuổi, biết việc khôn lanh, thấy vàng bạc của báu thì động lòng tham, đặng một đồng muốn cho có mười đồng mà cũng chẳng đủ. Vì muốn đi ra kiếm tiền, chẳng ngờ lỡ chum bước vào trong đục hải của Kim ma. Chẳng hay Kim Ma có cái phép mê hồn, đã bước vào đó rồi mà chẳng chịu bước ra, cố tưởng đi tới hoài nó sâu xuống hoài, tỷ như cá ở trong nước chẳng dề đã sâu xuống hết mấy thước rồi tàng linh trong lòng tưởng rằng cái túi Vạn Thiện mang hoài nặng mỗi khó đi, đem cái túi mở lấy bớt hai món Trung, Tín bỏ ra. Đó là mất hết hai việc: Trung, Tín. Trong lòng lại còn tính thêm việc tham lam, chẳng có sợ lỗi, rồi cứ đi nữa, tới chỗ đục hải của Mộc Ma, trong đó có nhiều việc sắc đục vui chơi, phấn đợi kiêu nga, nó thấy người đi vào nó lại làm cho mười phần yêu mến, làm cho người hồn phi phách tán tham tham luyến luyến, bước chum vào

đó người người đều xương mõi mình gầy, kẻ kẻ bị mất lòa đầu nhức, liền cái tánh mạng cũng chẳng kể tưởng. Đến chừng đó nào có cố đặng cái túi cùng mấy món báu, lại đem bỏ bớt hai Lễ, Nghĩa nữa rồi bước qua cái biển rượ của Thủy Ma. Vào đó rồi làm cho người mê tâm loạn tánh, điên điên đảo đảo, đi thời ngã qua ngã lại, nhủi tới nhủi lui, mặt xanh mắt đỏ, có ai nói động đến thời nó dậy cái lửa vô minh cha mẹ đà không kể, cô bác cũng chẳng vì chẳng tưởng bà con anh em chi cả. Từ đó tay chân yếu mõi cử động gian nan, thôi đem bỏ bớt hai món Liêm, Sĩ cho dễ đi. Đó rồi bước thẳng tới trong biển khí của Hỏa Ma, gặp ai nói việc không vừa ý thời nổi dậy cái tánh hung bạo ra, nhằm việc giận lung thời vác dao vác búa, thấy cừu thời thưa kiện, xóm riêng (giềng) cũng không nhịn rồi mới bước té xuống sâu nữa, chẳng ngờ trong đó tinh những bùn sinh nó lấp đầy, đỡ chân không nổi, còn hai món Hiếu Đễ thôi cũng chẳng để làm chi, bèn đem quăng hết. Chừng đó tám món báu bỏ hết rồi, nào còn tưởng trở đầu lại mà nhớ mẹ? Rồi chạy ngay qua biển thuốc của Thổ Ma, đi tới biển nha phiến thôi tới mê đầy đất, hắc vụ mịt trời, trở qua thì gió tùy theo lửa, trở lại thì lửa trợ gió qua, khá thương tàng linh người người ngã theo trong chỗ lửa, mù mịt mê man, ngã ngang ngã ngựa, lặn vào trong đó chẳng biết thân mình vào trong biển khổ. Chừng coi thấy thân thể gầy ốm, tinh huyết khô hao trở động chẳng nổi, còn cái túi không mà để làm chi thôi cũng đem quăng cho rảnh, rồi lần lần đi tới, ngó thấy "Quý môn quan" trước mặt, giựt mình muốn trở lại, mà hỏi ôi! Muộn rồi trở lại sao đặng phải vào Quý môn quan.

KỆ RẰNG:

*Bốn hại buộc người thêm những yêu,
Ma quan biển nghiệt lớn vô biên.
Vì nhờn chẳng chịu hồi đầu tỉnh,
Sáu cửa luân hồi trước mặt tiền.*

Nói về Hoàng Cực Chủ nhờn lãnh mạng của Lão Mẫu đặng độ tàng linh về trời, ngày đêm lo nghĩ tính kế tầm mưu, bữa nọ đến bên đục hải xem thấy chúng tàng linh đều bị lấp đầy trong biển nghiệt kêu một tiếng lớn: tàng linh, tàng linh, mà tàng linh giả như không nghe cứ đi tới hoài, chẳng thềm ngó lại coi ai kêu. Hoàng Cực Chủ-Nhờn kêu từ bên Đông cho tới bên Tây, bên Nam kêu tới bên Bắc, đi qua đi lại chẳng thấy một người trở đầu lại coi kêu nói việc chi. Chẳng những chín mươi hai ức tàng linh mà thôi cho đến bốn ức người theo xuống đó cũng chẳng thấy một người trở đầu. Đã mấy năm rồi, lần lần cách xa, Hoàng Cực Chủ nhờn khi đó tính đà hết kế mới buông tiếng khóc lớn trở về tàu lại Lão Mẫu, khóc than nói những việc đó, rồi Lão Mẫu biểu mau đòi mấy vị Thần ở trong thế gian đặng hỏi kế. Có Quan Thánh Đế quân cùng Thuần Dương Lữ Tổ đứng kế nói rằng vì khai phổ độ, Chư Thánh chơn xuống phạm đều bị mấy con ma đầu nó dụng kế dẫn người vào trong đục hải mà ra chẳng đặng như sai Thần xuống nữa sợ cũng bị nó khổ vào trong đó khó về. Nay có một kế là trong phạm gian thiết lập Thần Đàn khai cơ điểm tượng tội nguyện tẩu mã phi lang làm kinh giảng dạy. Như người có Tánh Thiên Linh, chẳng muội nghe nói thời nhớ tỉnh xin nương nương cho ân ba ngàn tùy lai giảng cơ, phát phú cho người

có duyên, chắc một lần thành công, Long huê Đại hội mới dựng kể ngày. Lão Mẫu mới mở cái ý rầu, mường lòng mà mạng rằng: Trọn nhờ hai khanh pháp luật, công quả rất dày. Bèn cho ba ngàn ân, muôn bộ xá, mau biểu tức tốc xuống phàm. Quan, Lữ hai ông lãnh đặng thiên mạng bèn ở chỗ tỉnh Tứ Xuyên, trong Long Mỹ tự, hiện thần thuyết pháp, điểm tượng khai cơ linh hiển phi thường, vui động trong tam sơn ngũ nhạc người ta đều đến nghe dạy (1). Hai ông mới mượn đó mà mở khai Đại-đạo đều cho ân xá. Hoàng Cực Chủ-nhơn cũng tưng đó mà hộ giúp mở dạy. Nhờ đó mấy vị Thánh chơn phân tánh xuống trước và bốn ức chơn chường đặng nghe thầy đều tỉnh ngộ hồi đầu lãnh ân khai Đản.

Hoàng Cực Chủ-nhơn đăm lãnh chư chơn, quay động Huê Kiếm đánh dẹp năm con ma trong đục hải hết 40 năm, độ đặng tàng linh hết phân nửa, cũng có người bước chơn vô sâu trở động chẳng đặng. Thấy Long Huê gần đến, Hoàng Cực Chủ-nhơn tuy nhiên ngoài có chư Thần phi tang phá mê, trong có Huê Kiếm phi dương pháp lớn, người đông thế lớn. Long Huê gần đến cũng có ý muốn cho mau, sợ để chậm trễ, định quyết phải độ hết cửu nhị mới trở về hồi phục thiên mạng của Lão Mẫu.

Có bài KỆ RẰNG:

*Tiên thiệt người phàm, phàm thiệt Tiên,
Không mình chơn tánh cũng đồ nhiên.
Bằng người ra đặng biển ma khỏi,
Cá hóa rồng bay đến cửu thiên.*

Lại nói khi đó có một vị tiên nữ ở trên Diêu Trì cung, đứng bên Lão Mẫu mà dưng bông có phạm

hồng trần đục giới, đương khi phan đào đại hội lỡ tay làm bể kim bình, Lão Mẫu phạt xuống trần gian, mạng cho sanh chỗ nhà nghèo cực, chịu khổ 76 năm, như chẳng quên bốn tánh mà tu hành, mãn hạn cho trở về qui vị. Tiên nữ xuống phàm đầu thai chỗ nhà họ Dương, gả qua nhà họ Vương sanh hai người con trai rồi chồng chết, lập chí giữ tiết nuôi con thiệt là chẳng muộn cái Linh-tánh, gặp khi đại khai phổ độ cũng đã rửa lòng trai giới, phát nguyện cầu thầy chỉ cho Tiên Thiên Đại-đạo khẩu khuyết, lập chí tu hành có lòng kiềng thiềng. Lão Mẫu thấy có mấy lần trình tấu thì có lòng mường nay hạn số đủ rồi, công tu cũng đầy, sai Kim Ngân tiên nữ nghinh lên Ngọc-khuyết, phong làm Ngô Đạo chơn-nhơn, lãnh mạng giữ coi việc Long Huê, vào ở bên phía hữu. Bữa đó Lão Mẫu tưởng nhớ cửu nhị nguyên nhơn chẳng đặng hườn nguyên, trong lòng thảm thiết thở than mà sa nước mắt. Ngô Đạo Chơn nhơn lật đật đến trước tâu hỏi nương nương vì sao than khóc.

Lão Mẫu trong cổ ấm ức hồi lâu nói rằng cửu nhị tàng linh độ chẳng đặng về, nói rồi lại khóc.

Chơn nhơn tâu rằng nay có chư Thần chư Phật đi đầy hồng trần, trong ngoài khuyến hóa tàng linh, Thần Phật ở tại trong trần cũng hơn 96 ức, đừng nói đi bộ, một người níu một người cũng đặng về hết, nào có khó chi, hà tất rầu khóc?

Lão Mẫu hỏi rằng người ở thế gian sanh mấy người con?

Chơn nhơn tâu rằng sanh đặng hai người.

Lão Mẫu hỏi có ai khuyên nó tu hành không?

Chơn nhơn tâu rằng: Cũng có.

Lão Mẫu hỏi vậy mà nó vào Phật-môn chưa?

Chơn nhờn râu rắng: Người con lớn tu rồi, đũa nhỏ cái tánh lung lảng chưa nhập môn.

Lão Mẫu hỏi sao người không biểu nó nhập môn tu hành?

Chơn nhờn nghe nói chẳng xiết thương khóc quì xuống râu rắng: Xin Lão Mẫu từ bi xá tội làm lỗi.

Lão Mẫu nói: Ta tha người, ta tha người không tội, song phải tức tốc xuống phàm khuyên nó hồi tâm tấn đạo, đừng có trái lời.

Chơn nhờn chẳng dám nói lại.

Thiệt là:

*Thơ hữu vị tăng kinh ngã đọc,
Sự phi kinh quá bất tri nan.*

Nghĩa là như sách mình chưa đọc qua, việc chưa làm đến thì chẳng biết là sự khó, Ngô Đạo Chơn nhờn chẳng dám trái mạng, song xét mình cái hồn thể thuộc âm, con thì thân thể thuộc dương, tuy là mẹ con cốt nhục mà âm dương cách nhau, làm sao khuyên hóa nói nó đặng? Dương có tư tưởng may sao trong nhà có thiết lập Cơ Đàn, có công tào đến báo cho thỉnh Chơn Nhon, rồi Chơn nhờn ra đi về nhà quyết độ khuyên người con nhỏ vào đạo tu hành. Đồi ba phen mới độ đặng nó tu, chơn nhờn trở về râu rắng Lão Mẫu hay và râu khi sanh ở bên nhà người mẹ, bà con nhiều người cũng đều mê muội chẳng tu, xin ơn xuống đó cứu độ. Lão Mẫu cứ khóc lụy, chẳng trả lời. Chơn nhờn râu rắng: Tưởng như chúng tàng linh hồi sanh cũng tại chỗ Kim-Bàn mà đi, như nay đem cái Kim Bàn tiếp độ có lẽ phải đặng trở về, muôn xin nương nương từ bi ân chuẩn. Lão Mẫu nghe râu đổi

buồn làm vui, liền mạng sai lấy Kim Bàn giao cho Lữ-Tổ và Ngô-Đạo Chơn-Nhon đưa xuống phàm gian, mạng Hoàng cực Chủ nhờn đồng độ chúng linh căn. Lữ Tổ cùng Chơn nhờn lãnh cái Ngọc-Lộ Kim-Bàn mừng chẳng biết bao nhiêu, liền xuống thế gian.

Có Bài Thi khen rằng:

*Ngọc Lộ Kim Bàn hai quyển thơ,
Tu hành thượng phẩm thiết công phu,
Phân ra thuận nghịch nên thành việc,
Rạch mở âm dương tạo hóa lưu.
Chiếc chiếc từ hàng ra biển khổ,
Điều điều đường thẳng tới Tiên đô.
Điều Trì trí bửu tu trân trọng,
Muốn độ tàng linh phải có tu.*

Khi đó Lữ Tổ đem Ngọc Lộ Kim Bàn giao cho Hoàng Cực Chủ nhờn râu giữ, rồi Lữ Tổ trở về Thiên cung. Hoàng cực chủ nhờn lãnh cái Kim-bàn cùng Ngô-Đạo Chơn-nhon thương nghị rằng: Nay đặng cái báu này, độ người chắc dễ, nhờ Chơn nhờn thêm sức cùng ta có lẽ phải đặng. Chơn nhờn nói rằng: Tàng linh hiện nay chìm trong đục hải, phải chống ghe Từ-châu đến đó trị cho tan hết sóng gió, trước mũi ghe treo một cây Huệ-kiếm, thấy ma thời chém nó, dẹp phá sông mê, chung quanh lại kết thêm bè nhỏ, sai chư Thần chống vào trong biển đục đặng cứu độ tàng linh. Hoàng cực Chủ nhờn nghe nói mừng rằng: Kế đó rất hay, tức thì y lời hóa ra mấy chiếc bè, chống thẳng vào đục hải, trị tan mấy lượn sóng, chĩnh thấy chúng tàng linh trôi đà gần chết, cái túi Vạn Thiện cùng tám món báu cũng quẳng hết trên mé biển. Hoàng cực Chủ nhờn mạng sai chư Thần lấy

đem để trên ghe mới kéo buồm lên, tay chèo miệng ngâm bài Ca Răng:

*Ngày tháng lẹ mau hề, điên đảo Càn Khôn,
Tàng điên nó biến thương hải hề, tích cũ khó tìm.
Tàng linh cười ta hề, chèo ghe chưa vững
Ta cười tàng linh hề, thân thể gần chìm
Muốn chịu trở đầu hề, Linh-sơn đường cận,
Chấp mê chẳng tỉnh hề, núi lở biển khô.*

Nói về mấy người tàng linh đương ở trong đục hải, vắng nghe tiếng ca biết là có người cười nói mình, bèn trở đầu coi thấy một người hạt phát đồng nha, cái thể diện chẳng phải người thường, ngồi trên ghe, hai bên dất theo vô số những bè nhỏ nhiều người chống chèo đi ra gần đến.

Tàng linh hỏi rằng: Khách ở đâu đến?

Chủ nhơn đáp: Tùng trong trời đất mà đến.

Tàng linh trong ý tưởng hễ trời thì trời, đất thì đất, sao lại nói tùng trong trời đất mà đến, bèn hỏi: Sao kêu rằng trời đất?

Chủ nhơn đáp: Sanh theo Thiên Đường ta vui mừng, chết về địa ngục mày không lo.

Tàng linh nổi giận nói: Bằng như mây vụ lấp trời, băng sương đặc đất, coi nhà ngươi làm sao.

Chủ nhơn cười rằng: Mây vụ lấp trời trời không nước, băng sương đặc đất đất không trần.

Tàng linh nói: Thôi lời chơi đừng nói, ta hỏi thiệt nhà ngươi ở đâu, buôn bán những vật chi, tên họ gì nói cho ta nghe, như nói không nhằm lẽ, ta kêu mấy người đây bắt cái mạng già. Nói rồi kêu lên một tiếng, chạy tới những già già trẻ trẻ đờn ông đờn bà rất nhiều.

Chủ nhơn mới nói lớn cho mấy người nghe: Ta là Thần Tiên ở trên trời. Nay ta đến độ chúng ngươi là Địa-ngục Tội Quỷ. Ta hiệu là Hoàng cực Chủ nhơn, vâng mạng trời, chúng ngươi bằng trái mạng trời, chẳng chịu tu thân thì cái họa hại chẳng xa. Chúng tàng linh nghe Chủ nhơn nói lung đều chẳng dám trả lời.

Cũng có người lợi khẩu lại trước hỏi rằng: Ông nói Ông là Thần Tiên ở trên Thiên Đường. Thần Tiên ở trên Thiên Đường làm sao, còn nói ta đây là Địa-ngục Tội Quỷ, Địa-ngục Tội Quỷ làm sao, giảng nói cho ta nghe?

Hoàng cực Chủ nhơn đáp rằng: Thiên đường là chỗ quang minh chính đại, còn Thần Tiên là trung thực thông minh, ta là một đời chánh trực, làm việc quang minh chẳng đại chẳng tham, trong thời tỏ sáng không tối, ngoài thời trong sạch không dơ, Thiên Đường ở trong lòng ta, trong lòng ta sáng tỏ Thiên Đường, sao chẳng phải là Thần Tiên? Còn địa ngục là chỗ dơ dáy hắc ám Tội Quỷ là trượt uế chẳng sạch. Chúng ngươi quên trả ơn cha mẹ, chẳng giữ lòng chánh trực, thường thường ham tính tiền bạc của người, tham mưu thêm hại sự, phải của người, gian dâm mỹ sắc ác lộng thị phi, ngoài thì làm như người nhơn quân tử, trong thì để những gươm đao hại người, còn lo tưởng việc làm, không đặng giữ lòng ngay thẳng làm sao đối cùng Thiên Địa Thần minh cho đặng? Cái bụng gian hiểm tư tình, muội địa khi thiên, như vậy sao chẳng phải là Địa-ngục Tội Quỷ? Ta nay coi chúng ngươi cái hình thể gần đến kỳ chết, trên đầu có hơi hắc khí nổi cao, trong mình có Quỷ Ma

khiên nhiệm, cho nên trên Thượng Thiên chẳng đành, sai ta xuống mà cứu độ, bằng chịu tin theo hồi đầu thời đặng lên bờ.

Chúng tàng linh nghe nói rồi giật mình tỉnh ngộ, đều thấy quỉ xuống đất cầu xin muôn ơn từ bi cứu độ.

Hoàng cực Chủ Nhơn mới biểu lần lên trên bè nhỏ, chống ra khỏi biển khổ, đến tại trong ao Thất Bửu, biểu người người thân thể tắm rửa sạch sẽ, kêu qua bên Từ-thoàn, chở qua khỏi sông Nại hà, đến trên núi Ngũ hành trong động Cửu Liên, Chủ Nhơn mới ngồi trên đài Thất Bửu kêu biểu chúng tàng linh đến trước đài hỏi rằng: Chúng người nay đã chịu hồi đầu theo ta tu hành thời phải xóa bỏ ân ái, tuyệt niệm trần tình, mới đặng thành công. Cái đạo của ta có bốn thứ là Thuật, Lưu, Động, Tĩnh các người muốn học thứ nào?

Chúng tàng linh nói: Xin Lão sư từ bi chỉ dạy làm sao kêu rằng Thuật, Lưu, Động, Tĩnh.

Chủ Nhơn đáp rằng: Thuật là pháp thuật trừ Tà trục Quỷ, phục quá giáng yêu. Lưu là hoặc làm thầy thuốc hoặc làm thầy bói đặng đoán chắc những việc kiết hung giúp đời cứu người. Động là Thiện Đạo niệm kinh, lễ Phật lập công bồi quả, đến chừng chết rồi đặng thành Thần Thánh. Còn Tĩnh là tu Đơn Đạo, trước trừ thế dục, trảm dứt khiên triền, khắc định thân tâm mới có truyền khẩu khuyết, tu luyện tích đặng ba ngàn công đủ tám trăm quả đầy thời đặng phi thăng thoát xác về ở trên Thiên Đường, khỏi xuống chỗ Diêm Vương cai quản, khoá lạc vô cùng.

Chúng tàng linh nghe nói rồi người người

đều nói: Nguyện học tịnh công nguyện học tịnh công.

Chủ Nhơn nói: Chúng người muốn học tịnh công trước phải dẹp cho trống trong bụng, rửa sạch trong lòng muôn việc thế tình đừng lụy mới đặng truyền cho cái Đạo.

Chúng tàng linh nói rằng: Rửa lòng phải tùy Lão sư rửa, còn phá cái bụng sợ đau khó chịu.

Hoàng cực Chủ Nhơn nói: Như sợ đau thời khó đặng thành công. Không có duyên Tiên Phật thời bị làm qua kỳ hội.

Cũng có người có trí nói rằng: Như muốn thành Thần Tiên bọn ta phải rửa sạch mà sợ sao? Bằng như sợ đau một chút, làm qua cái kỳ hội, đến chừng chết xuống Đâu sơn Địa-ngục chịu đau làm sao? Nói rồi cởi áo thỉnh Chủ Nhơn phá. Chủ Nhơn dùng cái Huệ Kiếm lấy ra một vật lớn bằng cái miệng chén, hình như cái bao sen, chảy ra những khí độc, nhằm cỏ cây, trùng kiến cũng phải chết. Chúng tàng linh hỏi cái vật chi vậy?

Chủ Nhơn nói nó là Cái Lòng Phàm của người.

Tàng linh hỏi: sao mà đen lấm vậy?

Chủ Nhơn đáp: Trong sách có nói Hắc Bát Quả Nhơn Tâm (2), là cái chi đen cũng không qua lòng người.

Tàng linh hỏi: sao mà nó không ngay thẳng?

Chủ Nhơn đáp: chẳng ngay là tại cái lòng phàm của người.

Tàng linh hỏi: sao mà độc dữ vậy?

Chủ Nhơn đáp: có cái chi độc cho bằng lòng

người?

Tàng linh hỏi: trong đó có vật chi?

Chủ nhơn nói: có những tửu sắc tài khí, tham sân si ái, gian xảo hại người, thất tình lục dục, Địa-ngục Dọa-xa.

Tàng linh nói: hèn chi nghe nói cái lòng người quá độc dữ, rồi nay làm sao?

Chủ nhơn nói: hết thầy đều phải rửa cho sạch sẽ. Nói rồi mới đem một bồn nước Ba-la-mật, một cái Huệ-kiếm lần lần cạo rửa cho hết đồ dơ đồ dữ, rồi sửa lại ngay thẳng, y nguyên để lại chỗ cũ, treo tại chỗ cần đề, có hơi quang minh chói sáng thất khiếu mở thông.

Chúng tàng linh đều qui cầu chỉ dạy Đại-đạo.

Chủ nhơn nói rằng: Muốn tu luyện Đại-đạo trước phải đem tám món báu trong túi Vạn Thiện Nan, cho y đủ bằng thiếu một món thì chẳng đặng thành.

Chúng tàng linh nghe nói giựt mình lấy mắt nhìn nhau, chẳng dám trả lời.

Chủ nhơn mới hỏi: Chúng người còn nhớ túi Vạn Thiện Nan chăng?

Chúng tàng linh đều khóc nói rằng: Nhơn khi trước sa mê vô nghịet hải, bỏ lạc mất hết, ngày nay đà hối chẳng kịp, xin cầu Lão sư mở ơn.

Chủ nhơn nói: bằng như chúng người biết nhớ thời ta cho lại. Ta đến chỗ biển nghịet có lấy đặng, đều thâu để trong ghe từ thoàn. Nay ta cho lại phải nhớ y theo trong điều qui, đừng quên nữa.

Chúng tàng linh đều mừng, hứa chẳng dám

trái mạng.

Chủ nhơn nói rằng, trước chìm dưới nghịet hải vì tại cái thất tình lục dục, thập ác bát tà cho nên mới mất cái túi báu. Nay muốn lấy về phải giữ cho y, trừ bỏ những việc ác hại mới đặng bảo toàn Đại-đạo.

Chúng tàng linh đều nói: Xin cầu Lão sư trừ dùm cái hại.

Chủ nhơn mới cầm cây Huệ Kiếm che mất cái sắc nhơn của tàng linh chẳng có tham sắc nữa, chỉ chừa lại cái sáng trong đó đặng trợ phản chiếu huỳnh đình, rồi đem cái lưới tà bớt đi một khúc, ngâm trong ao Hoa-Trì đặng trợ khi bắt cầu hái thuốc, lại đem lô tai nhét lại đùng cho nghe tiếng thị phi, cái lỗ mũi trở hơi lại đùng cho nhiễm mùi trần, còn cái thân ý tay chơn đều sửa lại cho ngay thẳng rồi mới cho cái Huệ Kiếm dặn rằng thấy ma phải trầm trừ, đừng có dung vị mà bị nó phá hại.

Chúng tàng linh đều bái tạ ơn chỉ dạy. Chủ nhơn y nguyên lại ngồi, chúng tàng linh bày bang hai bên xin cầu truyền Đạo. Chủ nhơn nói như muốn tu Tiên Thiên Đại-đạo thì nghe ta giảng cho rõ:

*Thứ nhất phải có thế nguyện làm tín,
Thứ nhì phải có qui giới tinh nghiêm,
Thứ ba phải có thể được trúc cơ,
Thứ tư phải tam quan cứu khiếu,
Thứ năm có văn hòa võ hòa,
Thứ sáu phải có long hổ qui xà,
Thứ bảy phải có luyện hồn chế phách,
Thứ tám phải có diên hống âm dương,
Thứ chín phải có phanh luyện lư danh,
Thứ mười phải có đạo hiệp hư vô.*

Như người tu đặng mười việc đó mới thiết Thần Tiên.

Chúng tàng linh lạy Lão sư xin cầu giảng giải chỉ dạy.

Hoàng cực Chủ nhơn nói thệ nguyện là đặng làm cho tin chắc vì sợ người thành tâm chẳng bền, có trước không sau, mới ban đầu khởi ý ra thời muốn tu chơn làm phải, thọ lãnh cái khẩu khuyết của Thầy rồi, tới chừng đôi ba năm, nếu có khảo trùng thời khởi theo việc cũ, cải bỏ Đạo-Tâm, trở trong ý niệm, Đạo cũng chẳng tuân, thầy cũng chẳng kể, lại trở phạm tửu sắc tài khí, gian dâm trộm cướp hại người, phải đọa xuống địa ngục rất nhiều, nên phải lấy cái thệ nguyện làm tín, đặng khiến cho người vào Đạo, đến sau chẳng dám nửa chừng mà thôi, có chỗ định chắc, làm thầy cũng có lòng tin mà chỉ dạy. Thì coi trước khi mấy vì Thần Tiên cũng phải lấy chỗ nguyện làm tin mới đặng thành. Nên thứ nhứt phải có thệ nguyện làm tin.

Có bài KỆ RẰNG:

*Không nguyện chẳng thành Phật với Tiên
Phật Tiên không nguyện chẳng đều hiền
Kim lư qui lập xin cầu nguyện
Nguyện lãnh lời chơn đến Cửu Thiên.*

Chúng tàng linh đều đến quì xuống cầu thỉnh linh tổ Di Đà ông làm chứng bằng, phát nguyện rồi lại cầu xin giảng Qui Y Tinh Nghiêm. Chủ nhơn nói rằng chữ Qui là thâm thúc cái tâm tánh của mình. Một là qui y Phật, hai là qui y Pháp, ba là qui y Tăng. Phải đem cái chơn tánh của mình tu hành thường giữ trong chỗ tam bửu cho thanh thanh tịnh tịnh. Còn

chữ Giới là làm việc chi chẳng dám vọng tát. Một là chẳng sát sanh có tánh nhơn, hai là chẳng trộm cướp có tình nghĩa, ba là chẳng tà dâm có trí lễ, bốn là chẳng uống rượu ăn thịt có lòng trí, năm là chẳng nói dối có ý tín, phải có lòng chắc thiết. Còn thanh nghiêm là vâng lãnh qui giới rồi phải thể theo cho trọn qui giới, giờ giờ kiểm điểm khắc khắc giữ gìn, sợ có khi đái đái mà có lỗi chiêu họa mà tổn hao trong chí, bửu uống nhọc các công trước. Người mới tấp Đạo giữ y Tam Qui Ngũ Giới cho trong sạch nên gọi rằng thanh nghiêm. Người người đều có Phật tánh, bằng giữ gìn qui giới, ra sức tu trì mau chắc đặng ngòi cho liên hoa bửu tọa.

Có bài KỆ RẰNG:

*Tam qui ngũ giới há tâm thường,
Phật tánh linh căn đại pháp vương,
Giữ chặt vô nhơn vô ngã tướng,
Chuyên lòng công quả đặng Thiên Đường.*

Chúng tàng linh nghe nói, người người đều nguyện giữ y từ sau chẳng dám buông khơi, cái thân tâm thường lo giữ gìn. Hoàng cực Chủ nhơn mới biểu Ngô Đạo chơn nhơn đem cái túi Vạn Bửu Nan cùng tám món báu đều thầy giao lại cho người tàng linh, chúng tàng linh mới lấy lại túi Vạn Bửu Nan và tám món báu mang lại trong mình và lạy tạ ơn. Chủ nhơn nói: Khi xưa khó đặng Thầy truyền cái Đạo, hễ truyền cho rồi dễ đặng thành công, còn nay chỗ Đạo dễ đặng Thầy truyền mà khó đặng thành công, vì là khi xưa học Đạo phải tập sửa cái tánh hạnh ngòi luyện cái thân tâm cho đặng rồi mới truyền đạo, còn nay đạo truyền cho rồi mới có khảo trùng mà luyện. Chúng

người có sợ khảo không? Chúng tàng linh đáp rằng muốn tu hành thời phải tập chí cực nhọc mới đặng thành, nên phải đừng sợ. Xin cầu Lão-sư chỉ dạy đặng cho chúng tôi lập chí thành công. Hoàng cực Chủ Nhơn nói mấy người phải qui ngay hướng Đông nghe ta giảng. Chúng tân linh đều qui chấp tay như măng mùa xuân mới mọc, lóng tai nghe Đạo:

Tiên thiên khuyết, vô tự kinh,
 Tam gia tương kiến khí thân tinh.
 Nhược bā vạn diên tề tảo tận
 Hư vô Thái-cực liễu trường sinh
 Liễu trường sinh, hươt hươt phát
 Kim tháp ngân tháp tì nể tạ.
 Li nhơn phanh luyện đáp trước kiêu,
 Lương thủ bào tặc nhơn quan khước,
 Nhơn quan khước, động Đơn Điền,
 Tróc lai chơn hống đối chơn diên
 Chơn diên chơn hống, tề tương kiến,
 Lưu thanh khứ trước, bổ Càn-khôn.
 Bổ Càn-khôn, yếu thăng giáng,
 Thủ Khảm diên Ly diên đảo hướng,
 Hô long hấp hổ, Tốn phong cuông,
 Tra tể si chi vòng tiền phóng.
 Vòng tiền phóng, hào luyện đơn,
 Khúc thước bàn triền hóa tam quan.
 Lương thổ kết ấn phong hào siêm,
 Nhất tiễn thông hân cứu khiêu xuyên,
 Cứu khiêu xuyên, huỳnh phòng lý,
 Câu dẫn anh nhi hòa xá nữ,
 Động phòng bá hiệp phối phu thê,
 Sân hạ linh quan như thử mẽ.

Như thử mẽ, nhất khẩu thôn,
 Chơn nam chơn nữ kết thành hôn,
 Huyền quan Ngọc-châm nê-huần
 Linh đơn lả lả lạc huỳnh đình.
 Lạc huỳnh đình, công cứu chuyển,
 Bảo ngưng thủ nhứt tương chiếu phản
 Dẫn hỏa cao ngũ nội táng,
 Nam Nữ hoài thai chơn hi hằng,
 Chơn hi hằng, xuất Anh-nhi.
 Điều hầu xuất xác thập niên thì,
 Thiên thơ hạ triệu phong Tiên tử,
 Long Huê cọng phó bá Diêu Trì
 Bái Diêu trì, bài bang trạm,
 Đầu đảnh tam hoa quang sáng sáng
 Cao ca Ngọc lộ bãi Kim Bàn
 Bất lão tiêu diêu sợ táng háng.

Có bài KÊ RẰNG:

Tiên thiên khẩu khuyết thế gian không,
 Chẳng tại thi thơ, tại ở trong,
 Đạp phá thiết hài tâm chẳng đặng,
 Đặng thời hiện tại chẳng lao công.

Hoàng cực Chủ Nhơn giảng nói công phu khẩu khuyết rồi, trời trong đất sáng, cây cỏ cũng đều màng. Chúng tàng linh trong lòng như bông mới nở, xương thịt đặng khỏe thông. Chủ Nhơn lại giảng Đạo hiệp hư vô: cái Đạo là Tiên Thiên ngưng dương tổ khí thành Tiên làm Phật bốn căn, hiệp là phù hiệp chẳng sai thố làm lỗi, hư vô là phản hườn Càn khôn, chẳng hao chẳng tổn, phạm người ở đời, sanh chẳng biết đâu mà đến, chết chẳng biết đâu mà đi, để ham tài tham sắc loạn tánh mê tâm, chẳng lo bồi dưỡng chánh

khí trong mình mà trợ giữ cuộc Càn-khôn, để làm theo việc hình tượng lộng cho cái thân, chết rồi muôn việc cũng bỏ không, chỉ có cái tội nghiệt nó theo mình chịu khổ dưới âm tào, trọn chẳng đặng thoát, nên Lão Mẫu chẳng đành mới mở khai phổ độ truyền đạo tại Kim Bàn. Bằng tu hành luyện đạo, trước phải trăm dứt việc ngoài đùm để nó thâm nhiễm, bỏ tuyệt việc khiên triền, phải cầu thầy minh sư khẩu truyền y trong khẩu khuyết công hành chẳng mỗi ba ngàn công đủ tám trăm quả đây, cái ngươn thần thoát xác có thiên thơ đến nghinh xét luận chỗ công quả phong chức Đại Đạo đặng thành.

Có bài KỆ RẰNG:

*Đạo từng trời đất chuyển âm dương,
Xây trở Càn khôn chẳng phải thường,
Điều khuyết ngày nay đều chỉ tỏ,
Linh đơn uống đặng thọ viên trường.*

Chủ nhơn giảng đạo rồi chúng tàng linh đều lay đánh lễ tạ ơn mà khóc rằng: Chúng tôi nhờ ơn Lão sư chỉ tỉnh Đại-đạo đặng phục linh căn, nhớ đến cha mẹ anh em bà con cô bác chưa gặp Tiên duyên thâm đọa địa ngục, trong lòng thiết chẳng đành. Chủ nhơn nói rằng: Cầu cho mấy người càn tu tâm chí, Đơn Đạo đặng thành thì cứu huyền thất tổ đều về Cực-lạc. Ta nay có linh giao thiên đại xá, con cháu đặng thành Đạo thời ông bà cha mẹ muôn tội xá trừ, sống thời độ về trong Đạo, thác rồi thời có Địa tạng Cổ Phật lãnh ân độ âm, ngày sau cứu huyền thất tổ đồng đến hội Long Huê đều gặp nhau. Chúng tàng linh người người có lòng mộ Đạo, việc việc đều nên trong lòng mừng vui lay đánh lễ tạ ơn. Hoàng cực Chủ nhơn

truyền nói rồi xuống ghe ra đi. Chúng tàng linh nhớ đặng rành rẽ, từ đó ngày ngày cũng lo an tịnh tu dưỡng, đã tạ tham hoàn. Luyện đơn nó có ba tòa, một là Kim Tháp từng từng sáng chói, hai là Ngân Tháp thể sắc tươi tốt, ba là Thổ Tháp trên đó mọc những cỏ rác rong rêu, ngòi chẳng thông thả. Mới ban đầu ai ai cũng muốn ngòi trên Kim Tháp Ngân Tháp, chẳng ngờ chỗ Kim Tháp Ngân Tháp thường hay dòi mòi, đã cao mà lại trơn, mấy người có tánh cần siêng, cùng người tuổi nhỏ có chí trèo lên trượt xuống đôi ba lần mới ngòi đặng vững. Còn người tuổi lớn lại gân cốt yếu, lại thêm làm biếng mà không có chí, trèo chừng ít lần coi bộ mỗi mệt thôi để ngòi chỗ Thổ Tháp.

Có bài KỆ RẰNG:

*Tu hành tuổi nhỏ thiết là hơn
Việc việc y làm dễ đặng chơn
Thương kẻ lớn già tinh sức yếu
Tại vì ngày trước chẳng ham đơn.*

Lại nói trong hai ba ngày đó ba cái tháp từng từng cũng đều ngòi đây, ai cũng lo tham hoàn công phu, đều dụng tinh thần mật tưởng chỗ kinh không chữ. Thiết là:

*Hai mắt chẳng xem trần tục sự,
Một lòng chỉnh luyện động trung xuân.*

Người người ngòi trên đơn đài cũng như làm hoa mới nở. Như người tánh thông minh biết chỗ công thể thủ đặng thấy trời không đất rộng nào có khó, rồi nhớ lại trước khi thầy mình bớt một khúc lưỡi tà, còn ngâm lại trong nước hoa trì, nay mình dụng thủ coi có đặng không, thủ đặng bắt cầu, chống lên

chỗ trời thanh huyền dưới tiếp nước hoa trì, cái cầu đó nó bằng thẳng đặng vững vàng, trong lòng mừng vui, hấp hơi Tiên Thiên, có nước cam lồ dịu ngọt, dẫn xuống trùng lâu vào trong biển Bắc rồi ba nhà hội hiệp. Lại nhớ khi Thầy lột cái sắc nhãn, còn sáng ở trong soi chiếu chỗ huỳnh đình, mình lấy thử coi, văn hỏa ôn dưỡng quả thiệt trong ngũ tạng đều có sáng đỏ, chính nghe có long ngâm hổ tú, coi thấy kim đơn đặng thành, xá lợi ngưng kết, liền sửa cái công tam hồi cứu chuyển đều đặng thường vui, có ngày công thành thiên thọ đến triệu.

Có bài KỆ RẰNG:

*Kim đơn Đại Đạo ít người truyền,
Nói tỏ nào lo tục thấy liền,
Người muốn tu hành hành chẳng đặng,
Vì coi dễ thấy chứ không kiên.*

Nói về mấy con ma nhỏ vì thấy trên cung Diêu Trì có cho Kim-bàn xuống thế mà độ chúng tà linh về trời, giựt mình sợ hãi, thần phi phách tán, ngồi đứng chẳng an, lật đật đi thỉnh con ma lớn đặng bàn kế. (Trước kia ma lớn hỏi ma nhỏ lập kế, ngày nay ma nhỏ phải hỏi lại ma lớn mà xin kế, trở đổ khác lạ). Con ma lớn giận vô đầu mà nói rằng: chúng bây làm như vậy như vậy... thời phá nó đặng. (Trước kia ma nhỏ lập kế nói lớn, ngày nay ma lớn lập kế nói thàm, liền vậy trở biến khác). Ma nhỏ nghe đặng vỗ tay cười lớn vui mừng, đêm ngày khuấy rối phá hại chúng linh căn. Thiệt là:

*Biện đạo tu hành dễ
Oan khiên giải thoát nan
Khuyên người tu phải giữ*

Đừng tính việc khiên triền.

Nói về người cứu nhệ tà linh tuy nhiên thường ngày giải sát phóng sanh, trì trai giữ pháp, chẳng dâm chẳng tham, vì trước khi người người đều có cái tánh phàm, kết cái nợ oan trái, hoặc có phạm dâm sát sanh, hoặc có thiếu tiền thiếu lúa của người, hoặc có phá hư gia bại sản của người, chẳng phải một việc oan trái, nó còn ở tại Qui môn quan chờ đợi vô thường bắt đến đặng nó trả cái cừ. Nay nghe người đã vào đạo tu hành, Thiên đường treo bảng Địa-phủ trừ tên chắc người chẳng xuống địa phủ nữa. Những cái oan hồn nó trả chẳng đặng hàm oan ngày đêm đều khóc la đau báo. Tuy có đến thấy người cừ mà nay người đã tu hành, thường có ông Di Đà chiếu hộ chẳng đặng lại gần, thường tính tâm kế mà trả báo, vừa gặp mấy con ma nhỏ lãnh kế ma lớn, đương muốn đi phá linh căn, lại thấy những oan hồn la khóc rồi nó hiệp đồng một bọn dặt nhau vào trong khiếu của người tu hành, trong ngoài phá hại, khá thương chúng tà linh bị:

*Oan ma vào khiếu trong,
Công quả thấy đều không
Than tiếc công trước khó,
Phá hư chẳng đặng trông.*

Lại nói chúng linh căn khi nhập môn sám tội hoặc có mãi vật phóng sanh, hoặc có ấn thơ truyền tống cho người coi, hoặc thí xá cho người nghèo khổ, hoặc phụ giúp người khốn ngặt, hoặc niệm kinh lễ sám, hoặc người bồi bổ ngoại công nhiều thời đặng tiêu nghiệp phân nửa. Còn có người ác nghiệp nhiều mà phóng sanh thời ít công quả lại chẳng lập rồi bị

ma nó vào trong tâm khiếu hễ coi thấy việc trái thời trong lòng chẳng định, không đặng làm chủ nổi giận, hoặc rồi phản Đạo, khai trai phá giới, ăn thịt sát sanh, phạm dâm việc chi chẳng bỏ, ngó thấy tội nặng đến chết phải vào địa ngục, làm cho Hoàng cực Chủ-nhơn hoảng kinh, tam hoa loạn động, trong thất khiếu bàng hoàng, mau thỉnh cây Bửu-trử của Ông Di Đà cái Kim-tiêu của Ông Linh Quang liền qua đánh dẹp mấy con ma, Ngộ Đạo chơn-nhơn quay động lực sĩ sát lục ma quân tại chỗ Cốc-đạo. Hoàng cực chủ-nhơn cứu khỏi chúng linh căn rồi biểu phải qui y công quả phóng sanh cho nhiều đặng tiêu nghiệt bởi quả lập công. Chúng tà linh từ đó lại phụ tu trì giữ gìn tánh Đạo-tử trước khi có ý hơi nhiều, đặng kiên định cái tâm, vì mấy muôn năm nghiệt trái sanh ra, ai mà khỏi có? Những tội lỗi oan cừu nay tuy sám hối lập công một hồi cũng chẳng đặng tiêu hết, nên ma khảo chẳng dứt, tâm chí tập loạn thường theo ràng buộc, nên bây giờ chỉ dạy người qui y sám hối mới nhập môn phải nhiều ấn thơ phóng sanh mới đặng tiêu hết cái nghiệt bằng chẳng trừ hết thì nó cố ý phá rối khó tu.

Có bài KỆ RẰNG:

*Nhập môn quới tại phóng sanh nhiều,
Phóng đặng sanh nhiều nghiệt chường tiêu
Nói với tà linh nghe tỏ rõ
Nhiều bởi công quả thượng linh tiêu*

Nói về mấy con ma nhỏ bị Ngộ Đạo chơn-nhơn lãnh phi thiên lục sĩ sát tang, chúng nó chạy đến thưa cùng Cù Tán Đờm khóc bẩm việc đó. Tán Đờm nghe nổi giận lung võ tay dậm chùn, ngó ngay chỗ

Đông-hoa thế giới chửi chẳng dứt miệng tức mang bộ hạ quần ma đến trước mà dạy kể đặng luyện tập biến hóa công phu. Có mấy bữa chúng ma nhỏ diên tập quen rồi nhiều việc biến hóa vô cùng, Tán Đờm coi thấy rất mừng bèn ở trong núi Đa-la sơn thiết lập một tòa cao lâu, mỗi ngày sớm mai ra ngồi, chúng ma nhỏ chung quanh bái lạy rồi đứng hai bên. Lại trong núi có những già ma tinh quái đều là hồ ly, con chuột con ếch, những loài thú đó tu thành cũng biết biến hóa, nghe Cù Tán Đờm ở trong núi lập tòa, tưởng chắc có Thiên Thần hạ giáng đều muốn đến mà xin phong chức, nên cũng tới tham bái kêu Đại Vương. Tán Đờm thấy vậy vui mừng biểu chúng nó bày bang hai bên. Tán Đờm thiết là cao hững một cửa, hỏi chúng ma tinh quái rằng: Hiện nay Long Huê hội chường giáo là ai? Năm ma tiếp rằng: Di-Lạc Cổ-Phật Hoàng cực Chủ-nhơn chường giáo. Hỏi: Người trong thế gian hay thờ kính những vị Thần chi? Đáp rằng nhân dân kính thờ các chỗ địa phương chẳng đồng. Có chỗ thì thờ kính Hắc Thần, chỗ thì kính Võ Vương, chỗ lại thờ Nhị lang thần. Cũng có chỗ thờ Nam-hoa Đế Quân hơn mấy mươi thứ. Người học nho kính thờ Văn xương, Khổng thánh, người làm ruộng thờ kính Điền-tổ Thần-nông, người công nghệ nghề nào thờ theo ông nấy, người buôn bán thờ kính Tài Thần, còn Đại Đạo Quả Trạch thờ Kim Mẫu Nương Nương, cũng có thờ Quan Âm, Địa tạng, Đạt ma, Lão Tử, chẳng phải một thế.

Tán Đờm ngồi nghe cười nói rằng: Chúng bay chiếu theo mấy vị Thần tượng đó biến ra đặng không? Như biến đặng ta trọng thưởng.

Nói vừa rồi hai bên ma quân nhảy ra hô lớn: Biến dạng, biến dạng, Tán Đờm nói mau: Mau biến ta xem. Mấy con tinh quái chạy ra trước giành biến Kim Mẫu, có đứa biến Quan âm, đứa biến Phật tổ, đứa biến Lữ Tổ, đứa biến mấy vị thần của người thờ đó. Một hồi yêu tinh quái vật đều hóa làm Thần có kim quang chói sáng, hơi lên hực hực cũng tí như mấy vị Thần Phật thiệt một thứ.

Có bài KỆ RẰNG:

*Biến hóa cũng như giỡn một trường,
Yêu ma tinh quái thiệt tai ương,
Long Huê giả lập đời điên đảo,
Dặn biểu tàng linh phải xét thường.*

Tán Đờm ngó thấy thiệt là vui mừng. Nghi lập công việc rồi các ma đều tan đi đến các chỗ mà biến hóa ra phá hại 92 ức tàng linh. Cũng có người chơn tâm hành, cũng có người ham khoe danh tiếng, cũng có người ham tiền ham của, cũng có người tham tâm chưa dứt, cũng có người vọng ngữ chưa bỏ, lấy không nói có, cũng có người tánh sân chưa trừ, cũng có người tánh nóng giận không tiêu, đều là si tâm vọng tưởng, vì tại vậy ma nó coi thấy rồi nó tùng theo đó mà phá hại. Còn có người tu mà không lo tu, nghe trong kinh nói sau người tu đi phó Long Huê hội, lên Diêu đài Hội Chư Tiên, uống rượu tiên, ăn bàn đào, thường thường có lòng vọng tưởng để sau đặng đi phó hội bàn đào mà không lo tu tâm luyện tánh, lập công bồi đức, để lo việc trần nó nhiễm lụy cái chơn tánh mà muốn đi hội bàn đào, đó rồi bị mấy con ma nó coi thấu trong lòng mấy người tu dối, nó mới bày lập ra chỗ bồng lai tiên cảnh, tạo làm giả

Long Huê hội bàn đào, giả làm Lão Mẫu, giả làm Quan Âm, giả làm Quan Đế, Lữ Tổ, giả làm các vị Thần Thánh, giả ân giả xá, hỗn loạn trong Chánh Đạo, đến chừng sau núi sông băng lở, quỉ khóc thần la, nhật nguyệt mù mịt không sáng, yêu quái tinh ma ra đời, rồi người mê tâm loạn tánh, phách tán hồn phi, người tu giả dối kêu trời không ứng, vào đất không đường, thảm chịu hắc phong thổi độc, hồng vũ mưa sa, bão dông đất lở, lửa dậy đầy trời, người dữ trong đời, già già trẻ trẻ, thầy cốt thành núi, than khóc động kinh không ai cứu độ nữa, ba muôn sáu ngàn năm đến kỳ kiếp hạn đã mãn, trời đất số cũng do tại lòng người ác độc chẳng lành mới nên vậy. Thiệt là chẳng phải dám nói dối khi người, Thần Tiên cấm lời vọng ngữ.

Có bài KỆ RẰNG:

*Khoan nói thái bình niên,
Kinh lo trước mặt tiên,
Tánh mạng trong Kim Bàn,
Khuyên người sớm học Tiên.*

Khi trước đều trời cũng có Tiên Phật Thánh Thần lo trước mà giáng cơ hiển Thánh, làm kinh làm sách nói tỏ chỗ đối kiếp vận cho người hay, khuyên người tu thân làm lành đặng lánh chỗ hung tai kiếp nạn, hơn mấy chục năm rồi người đời chẳng chịu tin nên Tiên Phật khóc than hàm lụy, đều trở về trời mà tâu nói, đến kiếp nạn tới nào chịu trở xuống mà cứu nạn nữa? Thiệt tại người muốn chịu kiếp nạn cho nên yêu ma tinh quái thấy Tiên Phật về trời, nó tùng theo như trước, giả làm Tiên Phật Thần Thánh, đi các xứ nói cứu độ, trong nhơn dân nào có biết chơn giả? Đến

chùng kiếp nạn tai nguy, trong lòng trông tưởng Phật Thánh cứu độ, đó rồi bị những giả Tiên giả Phật dối ra nói rằng cứu độ, người người thấy vậy đều bái phục Tiên Phật cứu mạng, những giả Thần Tiên mời dẫn đi nó hại muôn muôn ngàn ngàn, nó ăn người rồi nó biến trở lại như người có tu đi lên trên Diêu Trì bái Lão Mẫu phong chức. Cũng có người chơn thiệt tu hành công quả đặng nhiều, chùng đó yêu ma chẳng dám lại gần, có Di Đà ông bảo hộ, cứu độ người tu chơn tinh thành khỏi bị tai kiếp.

Nói về Hoàng cực Chủ nhơn cùng Ngô Đạo chơn nhơn nghe thấy lật đật đem Huệ-kiếm cùng mấy con tinh yêu quái đánh mấy chục trận, trảm sát hết yêu tinh rồi trời đất mới đặng sáng tỏ, gió mưa mới bớt, cứu đặng mấy người tàng linh.

Nói về Cù Tán Đờm thấy mấy con yêu tinh bị sát hết bèn cầm cây đao chạy ra đánh với Hoàng cực Chủ nhơn hơn mấy chục hiệp, vì ma đấu tuy hung dữ cũng là phép Tà không hơn đặng. Hoàng cực Chủ nhơn tuy người văn mà vững cái mạng trời nên Tà cho chẳng hơn đặng Chánh, chùng đó Tà Pháp hết linh coi thấy bại trận chạy lên núi Hùng Nhỉ sơn bị Hoàng cực chủ nhơn bắt đặng lấy dây buộc, dụng Hỗn Nguơn Báu khóa lại, chẳng biến hóa nữa đặng, mới cứu hết chúng linh căn.

Chùng đó nhật nguyệt đều quang minh, sấm chớp mới yên. Còn những ma nhỏ tạp yêu hoặc bị trảm, hoặc chạy trốn rồi mới đặng bình phục lại. Hoàng Cực Chủ nhơn lãnh trong cửu nhị linh căn về bái Lão Mẫu, đem trình bộ sách công quả. Lão-mẫu thiệt rất vui mừng, mạng đem Cù Tán Đờm trị tội. Di

Đà Linh-quang lãnh chỉ đem Tán Đờm lấy dây Tử Kim Thần trói lại đánh ba ngàn cây giã, dán bùa trên đầu sai lực sĩ đem đến giữa biển ép dưới đáy chỗ đá yêu tiêu, còn mấy con yêu tinh ăn người đồng đem trị tội.

Lão Mẫu gỡ bộ công quả ra chiếu theo đó phong chức. Người hiếu tử, tiết nữ, trung thần liệt phụ phong ngôi thượng phẩm liên đài, người bình sanh học Đạo trì giới thanh nghiêm phong ngôi trung phẩm liên đài, người hối quá trai giới phục vào đạo tu hành phong ngôi hạ phẩm liên đài. Hoàng cực Chủ nhơn cùng Ngô Đạo Chơn nhơn và bốn ức nguyên nhơn trước đều y theo chức cũ gia thưởng rồi Địa Tạng Vương Cổ Phật cũng đem người độ trong Địa-phủ linh hồn đều lên bái yết Lão Mẫu thụ đặng phong chức. Trong Diêu Trì Đại Điện mở hội bàn đào có ngự tửu, long phi phụng võ, Tiên Phật đều vui, chư nhơn đều say rượu Tiên, mấy vì Tiên Phật hiển hóa đều gia phong.

Đó là sau Hậu thiên Rằm tháng Chín Long Huê Đại hội.

Người tu hành ban lãnh không bỏ qua một người, Cửu Huyền Thất Tổ đều lên khánh hội.

Xin người coi thấy kinh này phải sớm lo tu tỉnh.

Có bài Thơ Rằng:

*Phù sanh sự nghiệp tận hư hoa,
Chỉnh có tu hành mới khỏi ma,
Đặng thấy Long Huê nay phó hội,
Ngàn năm bắt lão Phật Di Đà.*

Nay có ba bài thi khen Ngọc-Lộ-Kim-Bàn

như vậy:

oOo

1- Tô xem Ngọc Lộ mẫn Kim Bàn
 Điều nghĩa huyền vi thiết rõ ràng.
 Lập chí quét trừ qua thế giới
 Thường lòng xem thấu Bạch Vân đấng.
 Phá thông biển dục ngàn từng sóng
 Điều luyện lò dương chí chảo đơn
 Chớ biết phen này tu đặng chớ.
 Đề huê gìn giữ phải lo toan.

oOo

2- Ngọc Lộ Kim Bàn xuống cừu trùng
 Kỳ duyên chắc có hào phong từng
 Tiếng gầm phá tỏ tai ngậy điếc
 Búp trận mở khai cấm tú hồng
 Tục chẳng đọc thơ sao đặng Thánh
 Cá vì thay cốt mới thành long
 Tàng linh bằng gập Linh sơn bạn
 Chẳng mất người thân đặng hội tông.

oOo

3- Cui đọc Kim Bàn Ngọc Lộ biên
 Trước làm đã lỗi hối nan liên
 Tổn qua ngày tháng không nhiều bữa,
 Khổ chí bốn ba bốn chục niên.
 Đam cái lòng phạm tiêu thế tục,
 Đặng trừ tánh trược thấy thanh thiên,
 Tiếng kêu giác tỉnh hồng trần khách,
 Đồng bạn lên thoàn đặng học Tiên.

Hậu học Lâm Xương Quang kính thơ một

bài:

Kính diễn Kim Bàn Ngọc Lộ phiên,

*Xin người coi xét phải cần chuyên.
 Phật Tiên nhọc chí vâng lời mẹ
 Ma quái đăm lòng phá chẳng kiên
 Mạt kiếp xem coi đã thấy trước
 Tàng linh sớm tỉnh trở Tiên Thiên
 Cái bỏ lỗi xưa về xứ cũ
 Giác mê chơn tánh học Thần Tiên.*

Ghi chú:

(1) Khi mới mở màn cơ phổ độ thì phải dụng Cơ mà khuyến độ người đời, nay Tà Pháp cũng đều hiển linh nên chư Tổ cấm chẳng cho khai Cơ nữa, sợ Tà, Chánh hỗn loạn, chẳng đặng phân biệt mà rồi làm đối người đời. (Kẻ Tu ngày nay phải răn cần nhắc việc này, các cơ sở tu theo Cơ bút tại thế gian hiện nay cũng nên thận trọng cho).

(2) "Hắc Bất Quả Nhơn Tâm" (Nghĩa là không có cái gì đen tối hơn cái tâm con người)

"Vạn Sự Do Tâm Sở Sanh" (Cho nên là người tu chỉ có một việc là trao đổi cái tâm hay còn gọi là cột cái tâm của mình lại mà thôi. Tức là đừng cho cái tâm nó sanh, mà không sanh tức là tâm chết, là liễu cái tâm đó).

"Thị Phi Chỉ Vị Đa Khai Khẩu, Phiền Nã Giai Nhơn Cượng Xích Đầu" (Nghĩa là việc thị phi là tại hay nói nhiều, còn phiền não là do mình hay tự tạo làm đầu).

"Thế Gian Vô Nan Sự, Bá Nhân Thành Kim Thị Thái Hòa" (Nghĩa là người muốn chữ Đòi hay chữ Đạo thì chỉ có một cái chữ Nhân mà thôi).

CHUNG

Dân Quốc năm thứ 20 (1931)
Ngày Rằm tháng Tư
Lâm Xương Quang
Diễn Nghĩa
Chùa Phổ Đức Đường
Làng Thanh Phú Long - Thanh Mục Hạ
Tỉnh Tân An